

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÒA BÌNH

THÔNG BÁO

*Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Hòa Bình
năm học 2022 – 2023*

A. Điều kiện tuyển sinh

Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
Điều kiện tuyển sinh	<p>1. Phạm vi tuyển sinh: Trong cả nước</p> <p>2. Đối tượng tuyển sinh:</p> <ul style="list-style-type: none">• Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;• Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật. <p>3. Phương thức xét tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none">• Phương thức 1: Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT• Phương thức 2: Xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT (học bạ), kết quả tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học cùng nhóm ngành đào tạo• Phương thức 3: Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm xét tuyển của các trường đại học• Phương thức 4: Xét tuyển thẳng theo quy chế của Bộ Giáo dục & Đào tạo của Trường Đại học Hòa Bình năm xét tuyển <p>4. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào:</p> <ul style="list-style-type: none">• Phương thức 1: Nhà trường sẽ công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm xét tuyển.• Phương thức 2: Tổng điểm trung bình cộng hai học kỳ lớp 10 và học kỳ 1 lớp 12 của ba môn trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 15,0 điểm trở lên; tổng điểm lớp 12 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 15,0 điểm trở lên, điểm trung bình cộng năm lớp 12 đạt 5,0 trở lên; tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học đạt trung bình trở lên và điểm trung bình cộng năm lớp 12 đạt 5,0 trở lên• Phương thức 3: Nhà trường sẽ công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng sau khi có kết quả của các trường đại học tổ chức thi đánh giá năng lực năm xét tuyển

5. Các ngành xét tuyển: 19 ngành học đa dạng

- + Tài chính ngân hàng (A00; A01; D01; D96)
- + Kế toán (A00; A01; D01; D96)
- + Luật Kinh tế (A00; C00; D01; D78)
- + Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành (C00; D01; D72; D96)
- + Quản trị kinh doanh (A00; A01; D01; D96)
- + Logistics & quản lý chuỗi cung ứng (A00; A01; D01; D96)
- + Thương mại điện tử (A00; A01; D01; D96)
- + Quản trị khách sạn (C00; D01; D72; D96)
- + Ngôn ngữ Anh (D01; D14; D15; D78)
- + Quan hệ công chúng (C00; D01; D15; D78)
- + Công nghệ đa phương tiện (A00; A01; C01; D01)
- + Công nghệ thông tin (A00; A01; C01; D01)
- + Thiết kế đồ họa (H00; H01; V00; V01)
- + Thiết kế nội thất (H00; H01; V00; V01)
- + Thiết kế thời trang (H00; H01; V00; V01)
- + Dược học (A00; B00; D07; D08)
- + Y học cổ truyền (A00; B00; D07; D08)
- + Điều dưỡng (A00; B00; D07; D08)
- + Kỹ thuật Ô tô (A00; A01; C01; D01)

• **Ghi chú:**

- + A00: Toán, Lí, Hóa
- + A02: Toán, Lí, Sinh
- + B00: Toán, Hóa, Sinh
- + C00: Văn, Sử, Địa
- + D01: Văn, Toán, Tiếng Anh
- + D07: Toán, Hóa, Tiếng Anh
- + D08: Toán, Sinh, Tiếng Anh
- + D14: Văn, Sử, Tiếng Anh
- + D15: Văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên (tổ hợp các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học)
- + D78: Văn, Tiếng Anh, Khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân)
- + D96: Toán, Tiếng Anh, khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân)

B. Cam kết chất lượng các ngành đào tạo

1. Ngành đào tạo: Dược học 7720201

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none">- Đào tạo Dược sĩ Đại học có đạo đức nghề nghiệp, làm việc chuyên nghiệp, có khả năng thiết kế, tổ chức hoạt động kinh doanh, sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc, sử dụng thuốc, có năng lực tự học, nghiên cứu Khoa học và đổi mới, sáng tạo để phát triển bản thân, thích ứng được với yêu cầu công việc chuyên môn trong bối cảnh Khoa học phát triển nhanh và hội nhập Quốc tế. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">- Có kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành để áp dụng trong cuộc sống học tập và công việc liên quan đến lĩnh vực Dược học và sức khỏe cộng đồng.- Có kiến thức cơ sở toàn diện về Hóa học, Sinh học, Y học cơ sở, Kinh tế, có kiến thức chuyên ngành về Dược học để áp dụng trong hành nghề Dược và những công việc liên quan.- Có khả năng vận dụng được kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, khả năng giao tiếp để thiết kế, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất thuốc, cung ứng thuốc, sử dụng thuốc và nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc.- Có trình độ ngoại ngữ và Công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 và hội nhập Quốc tế.- Có phẩm chất đạo đức của người Dược sĩ, của người làm Công tác Y tế, có năng lực tự chủ và ý thức trách nhiệm trong thực hiện công việc chuyên môn, trong hoạt động Xã hội và trong cuộc sống.
2	Chuẩn đầu ra	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Áp dụng được kiến thức về các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối Cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. nghiên cứu Khoa học và giải quyết các vấn đề thực tiễn.- Vận dụng được các kiến thức cơ bản về Hóa học, Sinh học, Y học cơ sở, về Kinh tế học, về hệ thống Pháp luật Việt Nam, Tin học, Ngoại ngữ trong hành nghề Dược.- Vận dụng được các kiến thức về Hóa dược, Dược liệu, Dược lý, Dược lâm sàng, bào chế, kiểm nghiệm thuốc trong sản xuất

	<p>thuốc, nguyên liệu làm thuốc, đảm bảo chất lượng thuốc và nguyên liệu làm thuốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các kiến thức về Luật Dược, Kinh tế Dược, Dược lý, Dược lâm sàng trong tổ chức quản lý, cung ứng thuốc, sử dụng thuốc. <p>2. Về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về ngoại ngữ, tin học. <p>+ Tiếng Anh: Đạt trình độ tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>+ Tin học: Khai thác được các công nghệ và công cụ kỹ thuật số cho các hoạt động chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được công thức và triển khai được quy trình sản xuất một số dạng bào chế quy ước, thực hiện được các quy trình kiểm nghiệm nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm thuốc. - Vận dụng được các kiến thức về Thực vật, Dược liệu, Dược học cổ truyền, về Hóa Dược, về chiết xuất để nghiên cứu tạo ra nguồn nguyên liệu làm thuốc. - Thực hiện được các kỹ năng lựa chọn thuốc, mua sắm thuốc, kinh doanh, phân phối thuốc, tồn trữ thuốc, quản lý, sử dụng thuốc tại Công ty Dược, Khoa Dược Bệnh Viện, Kho thuốc, Nhà thuốc theo quy trình, thủ tục trong chính sách Y tế, và các quy định liên quan. <p>3. Về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm trong công việc. Hành nghề theo quy định của Pháp luật, theo quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện thực tế. Xây dựng được mối quan hệ thân thiện, hợp tác tin tưởng với người bệnh, người chăm sóc, khách hàng, đồng nghiệp và Cộng đồng. <p>4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định hướng nghề nghiệp rõ ràng và sẵn sàng học tập suốt đời để đáp ứng sự thay đổi nhanh chóng của ngành Dược trong bối cảnh toàn cầu hóa.
--	---

2. Ngành đào tạo: Y học cổ truyền 7720115

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo Bác sĩ Y học cổ truyền đạt chuẩn năng lực cơ bản của Bác sĩ YHCT Việt Nam về khả năng ứng dụng được kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức y học trong chăm sóc những vấn đề sức khỏe

		<p>thông thường cho người dân bằng YHCT và YHCT kết hợp với YHHĐ một cách an toàn, chất lượng và hiệu quả; có khả năng nghiên cứu khoa học, khả năng tự học và học tập suốt đời; có khả năng tổ chức, quản lý và giải quyết có hiệu quả các vấn đề sức khỏe; có năng lực giao tiếp, cộng tác và làm việc nhóm hiệu quả; có tác phong hành nghề chuyên nghiệp dựa trên chuẩn mực đạo đức, trách nhiệm phù hợp với bối cảnh kinh tế văn hoá xã hội.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức y học và phương pháp luận khoa học của YHCT và YHHĐ trong chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh và nghiên cứu khoa học bằng YHCT và YHCT kết hợp với YHHĐ. - Nắm vững luật pháp và chính sách vệ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. - Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp thành thạo thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe bằng y học cổ truyền và y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại. - Có khả năng nghiên cứu khoa học và tiếp cận các vấn đề theo phương pháp luận khoa học của y học hiện đại và y học cổ truyền. - Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức, quản lý hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn và thích ứng với môi trường làm việc thay đổi; Có khả năng sử dụng hiệu quả ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ cho chăm sóc sức khỏe nhân dân và phát triển nghề nghiệp. - Có khả năng giao tiếp, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả trong giải quyết các vấn đề sức khỏe. - Có tác phong hành nghề chuyên nghiệp dựa trên những chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Có tinh thần khởi nghiệp, khả năng tự học suốt đời để nâng cao trình độ.
2	<p>Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng hiệu quả kiến thức về lý luận chính trị, khoa học cơ bản, khoa học xã hội, tin học và ngoại ngữ để phục vụ cho hành nghề và cuộc sống theo quy định của pháp luật. + <i>Vận dụng được các kiến thức cơ bản của khoa học chính trị và pháp luật trong học tập, hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống theo quy định của pháp luật.</i> + <i>Áp dụng kiến thức cơ bản thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và tin học, ngoại ngữ vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống theo</i>

theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế về văn hóa, kinh tế, xã hội.

+ Áp dụng được kỹ năng công nghệ thông tin trong phục vụ người bệnh và nghiên cứu khoa học, Có khả năng thu thập, đánh giá, lưu trữ, sử dụng có chọn lọc các nguồn thông tin cho phát triển chuyên môn và nghiên cứu khoa học.

- Vận dụng được kiến thức chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và tư vấn dự phòng các vấn đề sức khỏe thường gặp bằng YHCT và YHCT kết hợp YHHĐ.

+ Ứng dụng kiến thức khoa học y sinh trong chẩn đoán và điều trị bằng y học cổ truyền và y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trong thực hành chăm sóc, điều trị và phòng bệnh.

+ Ứng dụng các nguyên tắc, phương pháp y tế công cộng trong thực hành chăm sóc y khoa kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại

+ Vận dụng được phương pháp luận khoa học của YHCT và YHHĐ trong công tác phòng, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

2. Về kỹ năng

- Chẩn đoán, điều trị, tư vấn dự phòng được các bệnh thường gặp bằng YHCT và YHCT kết hợp YHHĐ.

+ Thực hiện được khai thác tiền sử, khám thực thể, làm hồ sơ bệnh án một cách tự tin, đầy đủ, chính xác và hiệu quả bằng YHCT và YHHĐ. Chỉ định hợp lý từ các kết quả lâm sàng và cận lâm sàng, các kỹ thuật hình ảnh, thăm dò chức năng theo quy định của Bộ Y tế đối với bác sĩ y học cổ truyền.

+ Áp dụng được phương pháp chế biến và bào chế thuốc cổ truyền để sử dụng đúng khoảng 200 vị thuốc và ít nhất 70 bài thuốc cổ phương trong điều trị bệnh, phòng bệnh, phục hồi sức khỏe dựa vào chẩn đoán, mục tiêu điều trị với nguyên tắc lý - pháp - phương - dược và thuốc hóa dược theo quy định hiện hành về chuyên môn an toàn, hợp lý và hiệu quả.

+ Ứng dụng được kiến thức y học cổ truyền trong tứ chẩn, chẩn đoán bát cương, chẩn đoán nguyên nhân, chẩn đoán kinh lạc, đưa ra pháp điều trị và điều trị cụ thể bằng phương pháp không dùng thuốc cũng như dùng thuốc trên một số bệnh thường gặp.

+ Xây dựng được kế hoạch điều trị, chăm sóc giảm nhẹ - kiểm soát đau cho người bệnh mạn tính lây và không lây nhiễm kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại phù hợp và hiệu quả.

- Xử trí kịp thời, an toàn và chuyển tuyến phù hợp những cấp cứu thường gặp tại tuyến y tế cơ sở.

	<p>+ <i>Đánh giá đầy đủ, phân loại, ra quyết định xử trí kịp thời, phù hợp và tiên lượng đối với các trường hợp đe dọa tính mạng và/hoặc không đe dọa ngay tính mạng nhưng đòi hỏi điều trị sớm, tích cực. Thực hiện được nguyên tắc chuyển viện an toàn của Bộ Y tế.</i></p> <p>+ <i>Xử trí các trường hợp cấp cứu cơ bản (ngừng tuần hoàn, ngừng thở, sốc phản vệ) theo phác đồ chuyên môn của Bộ Y tế.</i></p> <p>+ <i>Giải thích, tư vấn cho người bệnh và gia đình về hiệu quả điều trị và tiên lượng bệnh. Phối hợp hiệu quả trong nhóm chăm sóc trong sơ cứu, cấp cứu.</i></p> <p>- <i>Thực hiện được một số thủ thuật cơ bản theo quy trình kỹ thuật chuyên ngành YHCT của Bộ Y tế.</i></p> <p>+ <i>Thực hiện một số quy trình kỹ thuật-thủ thuật lâm sàng; cận lâm sàng cơ bản theo Quy định của Bộ Y tế đối với bác sĩ y học cổ truyền phù hợp với điều kiện, tổ chức và các nguồn lực tại nơi làm việc,</i></p> <p>+ <i>Thực hiện đúng các kỹ năng châm cứu và 18 động tác xoa bóp bấm huyệt, giác hơi của y học cổ truyền.</i></p> <p>- <i>Thực hiện được đề tài nghiên cứu khoa học về vấn đề sức khỏe thường gặp bằng YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ dưới sự hướng dẫn của chuyên gia.</i></p> <p>+ <i>Xác định các lĩnh vực nghiên cứu y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trong thực hành tìm kiếm tài liệu.</i></p> <p>+ <i>Thể hiện khả năng tham gia nghiên cứu về y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại trên cơ sở y học bằng chứng và đạo đức nghiên cứu.</i></p> <p>+ <i>Có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong thực hành chăm sóc sức khỏe theo y học hiện đại và y học cổ truyền</i></p> <p>- <i>Có năng lực ngoại ngữ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.</i></p> <p>+ <i>Vận dụng được kiến thức về ngoại ngữ trong giao tiếp và công việc chuyên môn hiệu quả.</i></p> <p>- <i>Lập kế hoạch, tổ chức và quản lý được các hoạt động chuyên môn.</i></p> <p>+ <i>Có khả năng thu thập thông tin, xác định mục tiêu và lập kế hoạch cho các công việc được phân công. Tham gia quy trình lập kế hoạch chung của đơn vị.</i></p> <p>+ <i>Có khả năng lập kế hoạch, quản lý hồ sơ sức khỏe y học cổ truyền lồng ghép y học hiện đại tuyến cơ sở</i></p> <p>+ <i>Áp dụng bảo hiểm y tế trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của bác sĩ y học cổ truyền</i></p>
--	--

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả, thể hiện khả năng làm việc độc lập và tự học và tự nghiên cứu suốt đời:

+ *Tạo dựng phát triển mối quan hệ hợp tác và duy trì mối quan hệ thân thiện, hợp tác, tin tưởng với người bệnh, người nhà, thành viên nhóm chăm sóc liên ngành, đa ngành và cộng đồng.*

+ *Nuôi dưỡng văn hóa học tập suốt đời, học đi đôi với hành, cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc, văn hóa phản biện cho phát triển cá nhân và nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của xã hội.*

- **Kỹ năng hỗ trợ:**

+ *Kỹ năng cá nhân* Có khả năng làm việc độc lập, tự học hỏi, quản lý thời gian, quản lý công việc của bản thân; có năng lực định hướng về chuyên môn bác sĩ YHCT đã được đào tạo; năng động, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Có kỹ năng tự điều chỉnh để thích nghi với môi trường công tác, có khả năng chịu được áp lực công việc.

+ *Kỹ năng quản lý, làm việc nhóm:* Có ý thức cộng đồng, tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia công tác xã hội, đoàn thể. Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể. Có khả năng tự quản lý công việc và quản lý nhóm làm việc có hiệu quả

+ *Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình:* Giao tiếp hiệu quả với người bệnh, người nhà, đồng nghiệp, thành viên nhóm chăm sóc và cộng đồng. Có khả năng giao tiếp, thuyết trình tốt trong xã hội và chuyên môn nghề nghiệp dưới các hình thức nói, văn bản, điện thoại, Email....

- **Tuân thủ các quy định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp, hành nghề chuyên nghiệp.**

+ *Tuân thủ các quy định của Việt Nam về vai trò, trách nhiệm của bác sĩ y học cổ truyền, thực hiện tốt các quy tắc, văn hóa giao tiếp ứng xử của cán bộ y tế. Hành nghề trong phạm vi chuyên môn được cấp phép, tuân thủ các quy định nghề nghiệp;*

+ *Quảng bá hình ảnh người bác sĩ, phát huy vai trò, giá trị nghề nghiệp y học cổ truyền trong ngành y tế và xã hội bằng cam kết thực hiện 12 điều y đức, y huấn cách ngôn, các tiêu chuẩn thực hành lâm sàng tốt và chuẩn mực chuyên môn theo quy định hiện hành.*

+ *Tuân thủ các nguyên tắc và đạo đức trong thực hành chăm sóc sức khỏe và nghiên cứu khoa học bao gồm: tôn trọng, cảm thông với giá trị văn hóa đa dạng của con người; coi trọng kết hợp y học hiện*

		<i>đại và y học cổ truyền; làm việc thiện, công bằng, tránh gây tổn hại, bảo mật thông tin cho người bệnh.</i>
--	--	--

3. Ngành đào tạo: Điều dưỡng 7720301

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cử nhân điều dưỡng có năng lực thực hành nghề nghiệp theo pháp luật, tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và năng lực nghề nghiệp điều dưỡng ở trình độ đại học; có ý thức phục vụ nhân dân; có sức khỏe và năng lực tư duy; làm việc độc lập và phối hợp, tự học và nghiên cứu khoa học, quản lý và phát triển nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng được kiến thức trong các lĩnh vực khoa học, sức khỏe, xã hội, pháp luật các qui định của ngành y tế và đạo đức nghề nghiệp làm nền tảng cho thực hành chăm sóc phù hợp với nhu cầu của người bệnh, gia đình và cộng đồng. - Sử dụng thành thạo qui trình điều dưỡng trong thu thập và phân tích thông tin về sức khỏe và bệnh tật, xác định các vấn đề ưu tiên và lâu dài, ra quyết định chăm sóc phù hợp, lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc hiệu quả. - Cung cấp các dịch vụ chăm sóc điều dưỡng có chất lượng, áp dụng được y học cổ truyền trong chăm sóc, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe, đảm bảo chăm sóc an toàn và hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế và văn hóa của người bệnh. - Sử dụng các bằng chứng khoa học, ứng dụng tin học và ngoại ngữ, sử dụng các kỹ năng giao tiếp, phối hợp, lãnh đạo và quản lý chuyên nghiệp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và an toàn người bệnh. - Tổ chức và thực hiện sơ cứu, cấp cứu những tình huống khẩn cấp, nguy kịch đơn lẻ và hàng loạt. - Sử dụng hiệu quả các kênh thông tin truyền thông nhằm thiết lập, giao tiếp, cung cấp thông tin về tình trạng sức khỏe, tư vấn và giáo dục sức khỏe phù hợp và hiệu quả cho người bệnh, gia đình người bệnh và cộng đồng. - Quản lý, ghi chép hồ sơ bệnh án theo đúng quy định; sử dụng và quản lý thuốc, trang thiết bị y tế an toàn và hiệu quả. - Thực hiện hoặc tham gia thực hiện các nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong thực hành chăm sóc điều dưỡng nói riêng và

		<p>khoa học sức khỏe nói chung nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, sự an toàn người bệnh và phát triển nghề nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hành nghề theo pháp luật, các qui định của ngành y tế và đạo đức nghề nghiệp điều dưỡng, có năng lực tự nghiên cứu.
2	<p>Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng được các Kiến thức cơ bản, cơ sở ngành và chuyên ngành vào thực hành chăm sóc: + Áp dụng được các kiến thức cơ bản, cơ sở ngành và chuyên ngành để nhận định, đánh giá tình trạng sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng + Đưa ra các chẩn đoán chăm sóc theo mức độ ưu tiên phù hợp với tình trạng sức khỏe của cá nhân, gia đình và cộng đồng + Thực hiện được các can thiệp điều dưỡng phù hợp với người bệnh gia đình và cộng đồng - Vận dụng được các chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước, các quy định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp vào thực hành chăm sóc người bệnh: + Thể hiện sự hiểu biết về quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân + Hành nghề theo quy định của pháp luật, các quy định về y đức và đạo đức điều dưỡng trong chăm sóc sức khỏe người bệnh, gia đình và cộng đồng <p>2. Về kĩ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các kĩ năng nghề nghiệp + Thực hiện đúng các kĩ thuật điều dưỡng cơ bản và thực hiện được 1 số kĩ thuật điều dưỡng chuyên sâu, kĩ thuật phục hồi chức năng đảm bảo an toàn, thoải mái và tôn trọng khi thực hành chăm sóc người bệnh + Thực hiện kiểm tra đánh giá và tham gia cấp cứu kịp thời, hiệu quả trong các tình huống cấp cứu, dịch bệnh, thảm họa - Thực hiện thuốc an toàn + Sử dụng thuốc cho người bệnh đảm bảo an toàn theo đúng các quy định + Theo dõi và quản lý việc sử dụng thuốc của người bệnh đảm bảo an toàn theo đúng các quy định - Chăm sóc an toàn chất lượng liên tục

	<ul style="list-style-type: none">+ Thực hiện chăm sóc người bệnh toàn diện, liên tục theo đúng quy trình điều dưỡng, phù hợp với người bệnh+ Tuân thủ các quy định liên quan tới kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành chăm sóc người bệnh, trong thực hành nghề nghiệp+ Hợp tác hiệu quả với các thành viên trong nhóm chăm sóc (bao gồm sự phối hợp làm việc, chia sẻ thông tin, tôn trọng vai trò và quan điểm của đồng nghiệp) để phối hợp thực hiện chăm sóc phù hợp, an toàn cho người bệnh và cộng đồng<ul style="list-style-type: none">- Giao tiếp tư vấn hướng dẫn giáo dục sức khỏe hiệu quả+ Sử dụng kỹ năng giao tiếp phù hợp để thiết lập, duy trì hiệu quả các mối quan hệ với người bệnh, gia đình và đồng nghiệp+ Lập kế hoạch tổ chức buổi tư vấn và giáo dục sức khỏe phù hợp với văn hóa xã hội, tín ngưỡng và trình độ của cá nhân gia đình, cộng đồng+ Thực hiện tư vấn hướng dẫn và giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình, cộng đồng, đảm bảo thông tin chính xác nhanh chóng, đúng phạm vi chức trách nhiệm vụ<ul style="list-style-type: none">- Có khả năng quản lý và lãnh đạo+ Vận dụng các kiến thức cơ bản về quản lý và lãnh đạo trong lập kế hoạch thực hiện đánh giá các hoạt động chăm sóc và quản lý sức khỏe cộng đồng+ Quản lý môi trường và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong chăm sóc<ul style="list-style-type: none">- Tham gia nghiên cứu và cải thiện chất lượng chăm sóc+ Thực hiện/Tham gia NCKH, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong lĩnh vực chăm sóc điều dưỡng+ Tìm kiếm được các bằng chứng và áp dụng vào công tác chăm sóc người bệnh và cộng đồng<ul style="list-style-type: none">- Phát triển nghề nghiệp và năng lực cá nhân+ Áp dụng các kỹ năng mềm (giao tiếp, ra quyết định, làm việc nhóm, vv) trong thực hiện công việc+ Có tư duy đổi mới, sáng tạo, học tập suốt đời, phát triển năng lực cho bản thân+ Tham gia vào tuyên truyền quảng bá về nghề điều dưỡng<ul style="list-style-type: none">- Áp dụng được CNTT và sử dụng được ngoại ngữ để phục vụ học tập nghiên cứu và các hoạt động chuyên môn
--	---

		<p>+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho VN</p> <p>+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng, sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014 của Bộ TT & TT</p> <p>- Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:</p> <p>+ Với các kiến thức, kỹ năng và năng lực thực hành được đào tạo trong quá trình học tại trường ĐHHB, sau khi tốt nghiệp, với thời gian thực tập phù hợp theo quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ sở tuyển dụng, người điều dưỡng viên có khả năng đảm nhiệm công tác khám chữa bệnh, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý</p> <p>+ Tại các cơ sở khám - chữa bệnh với chức danh: điều dưỡng viên Tại các cơ sở giáo dục - đào tạo bậc thấp hơn với chức danh: giảng viên.</p> <p>+ Tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ với chức danh: nghiên cứu viên, chuyên viên y tế.</p> <p>+ Các resort, khách sạn, spa, ... có kinh doanh dịch vụ phục hồi sức khỏe với chức danh: điều dưỡng viên.</p>
--	--	--

4. Ngành đào tạo: Luật kinh tế 7720107

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>- Chương trình đào tạo cử nhân Luật kinh tế theo định hướng ứng dụng nhằm đào tạo ra các cử nhân Luật kinh tế có phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp; có năng lực phân tích, đánh giá, tổng hợp, nghiên cứu, làm việc độc lập, làm việc nhóm; có năng lực tổ chức thực hiện quy định của pháp luật trong hoạt động kinh tế.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <p>- Có kiến thức cơ bản về triết học, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên để áp dụng trong cuộc sống, học tập và công việc liên quan đến lĩnh vực pháp lý.</p> <p>- Có kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn pháp lý thuộc nhóm kiến thức khối ngành và khối kiến thức chung của chuyên ngành như: lý luận chung về Nhà nước và pháp luật; lịch sử Nhà nước và pháp luật, luật hiến pháp, luật hành chính, luật dân sự và tố tụng dân sự, luật hình sự và tố tụng hình sự, luật hành</p>

		<p>chính và tổ tụng hành chính, luật hôn nhân và gia đình, pháp luật quốc tế ... để sinh viên áp dụng pháp luật giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn pháp lý thuộc nhóm kiến thức chuyên ngành như: Luật doanh nghiệp, Luật kinh tế quốc tế, Luật Lao động, Luật môi trường, Luật chứng khoán, Luật thương mại, Luật đất đai, Luật tài chính, Luật cạnh tranh... để phản biện, tham gia xây dựng, vận dụng các quy phạm pháp luật trong hoạt động kinh tế. - Có khả năng vận dụng được các kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp để giải quyết các vấn đề pháp lý như: Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng, kỹ năng tư vấn pháp luật; kỹ năng soạn thảo các văn bản có tính chất pháp lý phục vụ cho các công việc thuộc lĩnh vực pháp luật điều chỉnh. - Có kỹ năng ngoại ngữ và công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế. - Có phẩm chất đạo đức nghề luật, năng lực tự chủ và trách nhiệm trong thực hiện công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực pháp luật.
2	<p>Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những nguyên lý, quy luật, kiến thức về khoa học chính trị, xã hội, tự nhiên, kinh tế, quản trị, ngoại ngữ, tin học vào hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Vận dụng được các kiến thức căn bản về Nhà nước, pháp luật: lý luận, lịch sử Nhà nước và pháp luật; luật hiến pháp; luật hành chính; luật dân sự; luật hôn nhân và gia đình; luật tố tụng; pháp luật quốc tế; luật so sánh trong lĩnh vực kinh tế. - Phân tích được những kiến thức chuyên sâu về luật: doanh nghiệp, thương mại, đầu tư, hợp đồng, tài chính, ngân hàng, môi trường, đất đai, cạnh tranh, thuế, hải quan, bảo hiểm, chứng khoán, lao động, an sinh xã hội, sở hữu trí tuệ, giải quyết tranh chấp, phá sản... trong hoạt động thực tiễn. - Vận dụng được kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường Đại học Hòa Bình và các trường thuộc khối ngành luật, kinh tế, quản trị kinh doanh, tài chính, ngân hàng... <p>2. Về kỹ năng</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững những quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế để thực hiện, giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn. - Sử dụng được ngoại ngữ (trình độ tiếng anh bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam) và công nghệ thông tin trong học tập, hoạt động nghề luật. - Đạt tới khả năng phân tích, soạn thảo nội dung pháp lý, tư vấn giao kết các hợp đồng trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại. - Kết hợp những nội dung cơ bản của pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh tế vào việc giải quyết những vấn đề thực tiễn. - Đạt tới trình độ làm việc nhóm hiệu quả trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn hoạt động kinh tế. - Phát hiện vấn đề, đưa ra các lập luận logic, thuyết phục trong hoạt động nghề luật và cuộc sống. <p>3. Về mức độ tự chủ trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuân theo tiêu chuẩn đạo đức, pháp luật, trách nhiệm công dân, bản lĩnh chính trị. Đề cao đạo đức nghề luật. - Chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức trong hoạt động nghề luật. - Khái quát hoá vấn đề trong học tập, nghiên cứu, thực hành nghề luật một cách chủ động, tự lập; Có bản lĩnh và tinh thần học tập vươn lên khẳng định năng lực bản thân. - Phối hợp trong hoạt động nghề luật, tổ chức trong hoạt động tập thể để giải quyết những vấn đề pháp lý phức tạp phát sinh. - Sẵn sàng thực hiện hiệu quả công việc trong điều kiện làm việc thay đổi, môi trường có nhiều áp lực của cạnh tranh, hội nhập và phát triển.
--	--	---

5. Ngành đào tạo: Tài chính ngân hàng 7720201

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Tài chính Ngân hàng có khả năng áp dụng kiến thức toàn diện về Tài chính Ngân hàng; có năng lực quản lý các hoạt động tài chính, ngân hàng của doanh nghiệp, tổ chức, ngân hàng; có kỹ năng cần thiết về quản lý tài chính, về tổ chức và hoạt động của các ngân hàng thương mại để làm việc tại mọi loại hình tổ chức; có khả năng khởi nghiệp, đổi mới và sáng tạo thích nghi với lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng để phát triển nghề nghiệp. <p>2. Mục tiêu cụ thể</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Có nền tảng kiến thức chung: Có kiến thức lý thuyết chung và kiến thức cơ sở có tính hệ thống làm nền tảng để tiếp cận kiến thức khối ngành đào tạo Tài chính Ngân hàng, hình thành tư duy thực tiễn và vận dụng trong thực hiện công việc và trong cuộc sống. - Có nền tảng kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức toàn diện về khối ngành và kiến thức chuyên sâu, nghiệp vụ về Tài chính Ngân hàng đảm bảo tính tiên tiến, hiện đại và tính ứng dụng một cách hiệu quả ở môi trường trong nước và quốc tế đáp ứng yêu cầu nền kinh tế hội nhập. - Có mối liên kết kiến thức giữa các ngành để đánh giá, nhận định thực trạng, xu hướng phát triển của ngành, lĩnh vực, biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn: Nắm vững kiến thức lý thuyết theo định hướng ứng dụng, phân tích chuyên sâu, tư duy tự khám phá để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của công tác Tài chính Ngân hàng nói riêng và quản lý kinh tế nói chung. - Có kỹ năng cứng (kiến thức và thực hành có tính chất kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp) và kỹ năng mềm (khả năng hòa nhập, tương tác với xã hội, công đồng tập thể), có khả năng sử dụng tiếng Anh và ứng dụng công nghệ thông tin theo mục chuẩn của Bộ GD&ĐT để đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn Tài chính Ngân hàng trong điều kiện nền kinh tế hội nhập. - Có tư duy độc lập, năng lực tự đào tạo, đổi mới, trải nghiệm nâng cao trình độ, nhạy bén thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và năng động trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng. - Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, cần cù, cẩn trọng và trách nhiệm đối với xã hội và công việc đảm nhiệm.
2	<p style="text-align: center;">Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong các hành vi ứng xử hàng ngày. Hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Điền hình PO1 bao gồm các môn học thuộc khối kiến thức Lý luận chính trị. - Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính sách pháp luật của Nhà nước, tin học, ngoại ngữ trong thực tế hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp và phát triển năng lực cá nhân - cơ sở tăng cơ hội việc làm cho sinh viên.

Diễn hình bao gồm các môn học khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, tin học, thực hành, thực tập khóa luận tốt nghiệp

- Nắm vững và vận dụng các kiến thức về ngành, chuyên ngành, khối ngành (về kiến thức, kỹ năng, quy định pháp luật) trong các lĩnh vực: nghiên cứu chuyên sâu các nghiệp vụ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng; lập kế hoạch tài chính, quản lý thu chi tài chính; triển khai các nội dung hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại, phân tích đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, kiểm soát rủi ro trong các loại hình doanh nghiệp, ngân hàng, tổ chức kinh tế - xã hội, nghề nghiệp

- Có kiến thức thực tiễn về quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến Tài chính Ngân hàng, tiếp cận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo từng vị trí công việc được phân công.

2. Về kỹ năng

- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành Tài chính Ngân hàng trong những bối cảnh khác nhau

- Có khả năng lập luận tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến Tài chính Ngân hàng, thực hiện toàn bộ công việc từ khâu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra kiểm soát trong các loại hình doanh nghiệp, ngân hàng và các tổ chức kinh tế - xã hội, nghề nghiệp khác.

- Có Khả năng đáp ứng được yêu cầu quản lý trong công tác Tài chính Ngân hàng: Có khả năng lập kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh ngân hàng, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch; dự báo tình hình trong tương lai,

- Kỹ năng ngoại ngữ - tin học: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam ở mức độ có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo tài chính, báo cáo kinh doanh hay bài phát biểu, trình bày ý kiến về chủ đề công việc liên quan đến ngành Tài chính Ngân hàng.

- Sử dụng thành thạo máy tính, tin học cơ bản và tin học văn phòng, có chứng chỉ tin học quốc tế IC3 hoặc tương đương, Sử dụng được phần mềm nghiệp vụ Tài chính Ngân hàng, có khả năng nghiên cứu để sử dụng các phần mềm quản lý khác

- Kỹ năng bổ trợ

+ **Kỹ năng cá nhân:** Có khả năng làm việc độc lập, tự học hỏi, tìm tòi, quản lý thời gian, quản lý công việc của bản thân, có năng lực

	<p><i>định hướng về chuyên môn, nghiệp vụ Tài chính Ngân hàng đã được đào tạo, năng động, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về kỹ thuật, có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.</i></p> <p>+ Kỹ năng làm việc nhóm: <i>Có khả năng hình thành, vận hành, phát triển nhóm, làm việc trong các nhóm khác nhau để giải quyết công việc thuộc ngành và chuyên ngành được đào tạo.</i></p> <p>+ Kỹ năng quản lý: <i>Có khả năng tự quản lý công việc và quản lý nhóm làm việc có hiệu quả.</i></p> <p>+ Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình: <i>Có khả năng giao tiếp, thuyết trình tốt trong xã hội và chuyên môn nghề nghiệp dưới các hình thức nói, văn bản, điện thoại, Email....</i></p> <p>3. Về thái độ</p> <p>- Thái độ làm việc, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm: <i>Có đầy đủ các phẩm chất đạo đức cá nhân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức xã hội: Sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm công dân, có tinh thần trách nhiệm, trung thực, đáng tin cậy, tuân thủ các nguyên tắc, hành vi chuyên nghiệp, có ý thức kỷ luật, lao động tự tin, can đảm, trung thành, công nhận thành quả của người khác, không ngừng học tập để nâng cao trình độ. Có kỹ năng tự điều chỉnh để thích nghi với môi trường công tác, có khả năng chịu được áp lực công việc. Có ý thức cộng đồng, tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia công tác xã hội, đoàn thể, có kỹ năng giao tiếp tốt.</i></p>
--	--

6. Ngành đào tạo: Kế toán 7720301

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp môi trường chuyên nghiệp cho việc đào tạo ngành Kế toán. - Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao ngành Kế toán cho thị trường trong nước và quốc tế. - Cung cấp chương trình đào tạo ngành Kế toán mang tính ứng dụng, đảm bảo cơ hội việc làm cho sinh viên tốt nghiệp tại các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội khác. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nền tảng kiến thức chung: Có kiến thức lý thuyết chung và kiến thức cơ sở có tính hệ thống làm nền tảng để tiếp cận kiến thức

		<p>khối ngành đào tạo Kế toán, hình thành tư duy thực tiễn và vận dụng trong thực hiện công việc và trong cuộc sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nền tảng kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức toàn diện về khối ngành và kiến thức chuyên sâu, nghiệp vụ về kế toán đảm bảo tính tiên tiến, hiện đại và tính ứng dụng một cách hiệu quả ở môi trường trong nước và quốc tế đáp ứng yêu cầu nền kinh tế hội nhập. - Có mối liên kết kiến thức giữa các ngành để đánh giá, nhận định thực trạng, xu hướng phát triển của ngành, lĩnh vực, biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn: Nắm vững kiến thức lý thuyết theo định hướng ứng dụng, phân tích chuyên sâu, tư duy tự khám phá để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của công tác kế toán nói riêng và quản lý kinh tế nói chung - Có kỹ năng cứng (kiến thức và thực hành có tính chất kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp) và kỹ năng mềm (khả năng hòa nhập, tương tác với xã hội, công đồng tập thể), Có khả năng sử dụng tiếng Anh và ứng dụng công nghệ thông tin theo mục chuẩn của Bộ GD & ĐT để đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn kế toán trong điều kiện nền kinh tế hội nhập. - Có tư duy độc lập, năng lực tự đào tạo, đổi mới, trải nghiệm nâng cao trình độ, nhạy bén thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và năng động trong lĩnh vực kế toán. - Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, cần cù, cẩn trọng và trách nhiệm đối với xã hội và công việc đảm nhiệm..
2	<p>Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong hành vi các ứng xử hàng ngày. Hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Điển hình C1 bao gồm các môn học thuộc khối kiến thức Lý luận chính trị. - Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính sách pháp luật của Nhà nước, tin học, ngoại ngữ trong thực tế hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp và phát triển năng lực cá nhân - cơ sở tăng cơ hội việc làm cho sinh viên. Điển hình C2 bao gồm các môn học khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, tin học, thực hành, thực tập khóa luận tốt nghiệp.

- Nắm vững và vận dụng các kiến thức về ngành, chuyên ngành, khối ngành (về kiến thức, kỹ năng, quy định pháp luật) trong các lĩnh vực: nghiên cứu chuyên sâu các nghiệp vụ chuyên ngành kế toán, tổ chức công tác kế toán (tổ chức bộ máy kế toán, hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán), lập kế hoạch tài chính, phân tích đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, xây dựng và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ trong các loại hình doanh nghiệp, tổ chức kinh tế xã hội, nghề nghiệp.

- Có kiến thức thực tiễn về quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến kế toán, kiểm toán, tiếp cận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo từng vị trí công việc được phân công.

2. Về kỹ năng

- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành kế toán trong những bối cảnh khác nhau.

- Có khả năng lập luận tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến tổ chức công tác kế toán, thực hiện toàn bộ công việc kế toán từ khâu chứng từ, sổ kế toán đến báo cáo kế toán trong các loại hình DN và các đơn vị hành chính sự nghiệp.

- Có khả năng đáp ứng được yêu cầu quản lý trong công tác kế toán: có khả năng lập, kê khai, quyết toán thuế, lập, phân tích dự toán, kế hoạch tài chính, báo cáo tài chính, phân tích tài chính, phân tích kinh doanh.

- Kỹ năng ngoại ngữ - tin học:

+ *Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh tương đương bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam ở mức độ có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo tài chính hay bài phát biểu, trình bày ý kiến về chủ đề công việc liên quan đến ngành kế toán kiểm toán.*

+ *Sử dụng thành thạo máy tính, tin học cơ bản và tin học văn phòng, có chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản hoặc tương đương, Sử dụng được phần mềm kế toán, có khả năng nghiên cứu để sử dụng các phần mềm quản lý khác*

- Kỹ năng bổ trợ:

+ **Kỹ năng cá nhân:** Có khả năng làm việc độc lập, tự học hỏi, tìm tòi, quản lý thời gian, quản lý công việc của bản thân, có năng lực định hướng về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán đã được đào tạo, năng động, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có khả năng

		<p>đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về kỹ thuật, có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực đáng giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.</p> <p>+ Kỹ năng làm việc nhóm: Có khả năng hình thành, vận hành, phát triển nhóm, làm việc trong các nhóm khác nhau để giải quyết công việc thuộc ngành và chuyên ngành được đào tạo.</p> <p>+ Kỹ năng quản lý: Có khả năng tự quản lý công việc và quản lý nhóm làm việc có hiệu quả</p> <p>+ Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình: Có khả năng giao tiếp, thuyết trình tốt trong xã hội và chuyên môn nghề nghiệp dưới các hình thức nói, văn bản, điện thoại, Email....</p> <p>3. Về thái độ</p> <p>- Thái độ làm việc, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm: Có đầy đủ các phẩm chất đạo đức cá nhân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức xã hội: sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm công dân, có tinh thần trách nhiệm, trung thực, đáng tin cậy, tuân thủ các nguyên tắc, hành vi chuyên nghiệp, có ý thức kỷ luật, lao động tự tin, can đảm, trung thành, công nhận thành quả của người khác, không ngừng học tập để nâng cao trình độ. Có kỹ năng tự điều chỉnh để thích nghi với môi trường công tác, có khả năng chịu được áp lực công việc. Có ý thức cộng đồng, tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia công tác xã hội, đoàn thể, có kỹ năng giao tiếp tốt.</p>
--	--	--

7. Ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh 7720101

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>- Đào tạo cử nhân trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh, có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị, có tư duy độc lập; có năng lực tự học tập bổ sung kiến thức đáp ứng yêu cầu của công việc và học tập suốt đời.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <p>- Có kiến thức chung về triết học, đặc biệt là triết học Mác - Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là trong các lĩnh vực gắn với chuyên ngành đào tạo; các quy luật</p>

		<p>ơ bản trong lĩnh vực xã hội, tự nhiên vào việc phân tích và đề xuất các chính sách kinh tế..</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ sở ngành về toán kinh tế, kinh tế học, kinh tế lượng, nguyên lý thống kê kinh tế, Luật kinh tế, tâm lý kinh doanh, kinh doanh số, thương mại điện tử căn bản ... để xác lập cơ sở khoa học cho việc ra quyết định quản trị. - Có kiến thức ngành/ chuyên ngành về lĩnh vực quản trị kinh doanh. Bao gồm quản trị kinh doanh I và II, quản trị chiến lược, quản trị nguồn nhân lực, quản trị sản xuất tác nghiệp, quản trị marketing, quản trị tài chính... để phân tích, đánh giá tình hình thị trường, tham gia tổ chức bộ máy quản trị kinh doanh, tổ chức nhân lực và hệ thống thông tin quản trị, xây dựng và thực hiện các kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức quá trình sản xuất, phân phối, tổ chức hoạt động marketing và bán hàng của doanh nghiệp. - Có kỹ năng cứng (kiến thức và thực hành có tính chất kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp): quản trị hệ thống bán hàng; xây dựng và phát triển quan hệ với các khách hàng; vận dụng thương mại điện tử ; triển khai các hoạt động tuyên dụng và đào tạo nhân sự, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, phát triển thương hiệu...; hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tìm kiếm và phát triển các cơ hội kinh doanh; phân tích tài chính doanh nghiệp, phát hiện và xử lý các vấn đề tài chính; Có kỹ năng mềm (khả năng hòa nhập, tương tác với xã hội, công đồng tập thể); Có khả năng sử dụng tiếng Anh và ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc bậc 6 (theo khung trình độ quốc gia Việt nam - Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 Quyết định phê duyệt khung trình độ quốc gia VN) - Có tư duy độc lập, năng lực tự đào tạo, đổi mới, trải nghiệm nâng cao trình độ, nhạy bén thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và năng động trong môi trường kinh doanh. - Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, cần cù, cẩn trọng và trách nhiệm đối với xã hội và công việc đảm nhiệm.
2	<p>Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong hành vi các ứng xử hàng ngày, Hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học trong học tập, nghiên cứu và

giải quyết các vấn đề thực tiễn. Điền hình Điền hình C1 bao gồm các môn học thuộc khối kiến thức Lý luận chính trị.

- Hiểu các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính sách pháp luật của Nhà nước tin học, ngoại ngữ trong thực tế hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp và phát triển năng lực cá nhân - cơ sở tăng cơ hội việc làm cho sinh viên. Điền hình C2 bao gồm các môn học khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, tin học, thực hành, thực tập khóa luận tốt nghiệp.

- Hiểu được các kiến thức cơ bản, hiện đại về khoa học quản trị. để tổ chức bộ máy, hoạch định kinh doanh, quản trị sản xuất, quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính, quản trị marketing, văn hóa của doanh nghiệp; Phân tích, đánh giá hoạt động kinh doanh, dự án đầu tư của doanh nghiệp và xử lý tình huống kinh doanh.

- Vận dụng kiến thức vào thực tiễn quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến kinh doanh, tiếp cận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo từng vị trí công việc được phân công trong tổ chức / doanh nghiệp.

2. Về kỹ năng

- Vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn để giải quyết các vấn đề phức tạp trong môi trường kinh doanh mà doanh nghiệp phải; phản biện, phê phán và sử dụng các các giải pháp thay thế trong điều kiện biến đổi nhanh chóng của môi trường (kỹ năng phân tích dự báo, lập kế hoạch, tổ chức, điều hành, thực hiện, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tìm kiếm và phát triển các cơ hội kinh doanh, kỹ phát triển thị trường; xây dựng và phát triển quan hệ với các khách hàng phát triển và quản trị hệ thống bán hàng, quản trị kinh doanh số.

- Vận dụng thành thạo quy trình các hoạt động tuyển dụng và đào tạo nhân sự, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, phát triển thương hiệu; quản trị tác nghiệp, phát hiện và xử lý các vấn đề tác nghiệp; phân tích kinh doanh; kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp tạo việc làm cho bản thân và người khác; biết đánh giá đúng chất lượng công việc và và kết quả thực hiện của các thành viên.

- Có khả năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc, chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện nhiệm vụ, làm việc có kế hoạch và khoa học; Thao tác làm việc nhóm, thích ứng với môi trường kinh doanh, và một số kỹ năng quản lý và lãnh đạo; Cộng tác hiệu quả với những

	<p>người khác. Sử dụng các kỹ năng giao tiếp hiệu quả để trình bày một lập luận chặt chẽ và bền vững trước công chúng trong lĩnh vực chuyên môn của họ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng ngoại ngữ - tin học + <i>Về ngoại ngữ có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. Mức độ hiểu được các ý chính của một báo cáo kinh doanh hay bài phát biểu, trình bày ý kiến về chủ đề công việc liên quan đến ngành kinh doanh.</i> + <i>Về tin học có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản sử dụng được một trong các phần mềm sau: Quản lý nhân sự/ quản lý kho/ phần mềm quản lý sản xuất/ phần mềm quản lý án hàng/phần mềm quản lý dự án, có khả năng nghiên cứu để sử dụng các phần mềm quản lý khác.</i> - Kỹ năng bổ trợ + <i>Kỹ năng cá nhân Có khả năng làm việc độc lập, tự học hỏi, tìm tòi, quản lý thời gian, quản lý công việc của bản thân, có năng lực định hướng về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán đã được đào tạo, năng động, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về kỹ thuật, có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực đáng giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.</i> + <i>Kỹ năng làm việc nhóm: Có khả năng hình thành, vận hành, phát triển nhóm, làm việc trong các nhóm khác nhau để giải quyết công việc thuộc ngành và chuyên ngành được đào tạo</i> + <i>Kỹ năng quản lý: Có khả năng tự quản lý công việc, quản lý nhóm làm việc có hiệu quả</i> + <i>Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình: Có khả năng giao tiếp, thuyết trình tốt trong xã hội và chuyên môn nghề nghiệp dưới các hình thức nói, văn bản, điện thoại, Email....</i> - <i>Thái độ làm việc, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm: Có đầy đủ các phẩm chất đạo đức cá nhân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức xã hội: sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm công dân, có tinh thần trách nhiệm, trung thực, đáng tin cậy, tuân thủ các nguyên tắc, hành vi chuyên nghiệp, có ý thức kỷ luật, lao động tự tin, can đảm, trung thành, công nhận thành quả của người khác, không ngừng học tập để nâng cao trình độ. Có kỹ năng tự điều chỉnh để thích nghi với môi trường công tác, có khả năng chịu được áp lực công việc. Có ý thức cộng đồng, tinh thần hợp tác</i>
--	---

	<p>và giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia công tác xã hội, đoàn thể, có kỹ năng giao tiếp tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp <p>Với các năng lực được đào tạo trong quá trình học tại trường ĐHHB, sau khi tốt nghiệp các cử nhân đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường ĐHHB có thể đảm nhận được các vị trí công việc trong lĩnh vực quản trị kinh doanh trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế xã hội, giảng viên, chuyên viên nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý.</p>
--	---

8. Ngành đào tạo: Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 7720605

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tốt nghiệp ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng có đủ phẩm chất, đạo đức, năng lực quản lý các hoạt động của chuỗi cung ứng, năng lực quản trị kinh doanh, tư duy logistics, kết nối chức năng kinh doanh và quy trình kinh doanh bên trong công ty và của các công ty với nhau trong chuỗi cung ứng; có năng lực tự học, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo, phát triển bản thân, thích ứng được với yêu cầu hoạt động logistics trong môi trường số và hội nhập quốc tế <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nền tảng kiến thức chung: Có kiến thức lý thuyết chung và kiến thức cơ sở có tính hệ thống làm nền tảng để tiếp cận kiến thức khối ngành đào tạo Logistics và quản lý chuỗi cung ứng, hình thành tư duy thực tiễn và vận dụng trong thực hiện công việc và trong cuộc sống. Có năng lực số để chủ động ứng dụng công nghệ số trong hoạt động logistics và quản trị chuỗi cung ứng; có kiến thức xây dựng chuỗi cung ứng hiệu quả - bền vững và chuỗi giá trị ở Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu; khơi dậy tiềm lực của các thành phần kinh tế tham gia trong chuỗi cung ứng toàn cầu trong bối cảnh hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng. - Có nền tảng kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức toàn diện về khối ngành và kiến thức chuyên sâu, nghiệp vụ về logistics và quản lý chuỗi cung ứng đảm bảo tính tiên tiến, hiện đại và tính ứng dụng một cách hiệu quả ở môi trường trong nước và quốc tế đáp ứng yêu cầu nền kinh tế hội nhập. - Có mối liên kết kiến thức giữa các ngành: Vận dụng được những kiến thức liên ngành về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa,

		<p>địa lý, khoa học công nghệ, luật pháp... trong kinh doanh Thương mại dịch vụ tại các doanh nghiệp Logistics và góp phần tích cực vào nghiên cứu, phát triển nền kinh tế một cách bền vững. Có đủ kiến thức các ngành liên quan để đánh giá, nhận định thực trạng, xu hướng phát triển của ngành, lĩnh vực, biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn. Nắm vững kiến thức lý thuyết theo định hướng ứng dụng, phân tích chuyên sâu, tư duy tự khám phá để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của công tác Logistics và quản lý chuỗi cung ứng nói riêng và quản lý kinh tế nói chung. Nắm vững và ứng dụng các giải pháp công nghệ số để thực hiện quy trình quản lý quản trị logistics – quản trị chuỗi cung ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng cứng (kiến thức và thực hành có tính chất kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp) và kỹ năng mềm (khả năng hòa nhập, tương tác với xã hội, công đồng tập thể). Có khả năng sử dụng tiếng Anh và ứng dụng công nghệ thông tin theo mục chuẩn của Bộ GD & ĐT để đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn ngành logistics và quản lý chuỗi cung ứng trong điều kiện nền kinh tế hội nhập. Cử nhân ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng có kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, lập kế hoạch và tổ chức công việc, sống và làm việc trong môi trường toàn cầu. - Có tư duy độc lập, năng lực tự đào tạo, đổi mới, trải nghiệm nâng cao trình độ, nhạy bén thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và năng động trong lĩnh vực Logistics và quản lý chuỗi cung ứng. Có năng lực tốt trong giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, thích ứng với môi trường kinh doanh, và một số kỹ năng quản lý và lãnh đạo. Có tư duy nhạy bén, sáng tạo trong tiếp thu công nghệ mới, hiện đại của công nghệ 4.0. - Có hoài bão, say mê, tự tin, năng động, sáng tạo trong công việc; dám đương đầu với rủi ro và quyết đoán trong kinh doanh; giữ chữ tín và cam kết tuân thủ nội quy, quy định của doanh nghiệp. Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, cần cù, sáng tạo, trách nhiệm, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, tinh thần hợp tác. Chấp hành nghiêm túc chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, có trách nhiệm công dân, trách nhiệm cộng đồng, trách nhiệm với môi trường sống, có sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.
2	<p>Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong hành vi các ứng xử hàng ngày, hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Điền hình C1 bao gồm các môn học thuộc khối kiến thức Lý luận chính trị - Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính sách pháp luật của Nhà nước, tin học, ngoại ngữ trong thực tế hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp và phát triển năng lực cá nhân - cơ sở tăng cơ hội việc làm cho sinh viên. Điền hình C2 bao gồm các môn học khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, tin học, thực tập và khóa luận tốt nghiệp - Nắm vững và vận dụng các kiến thức về ngành, chuyên ngành, khối ngành (về kiến thức, kỹ năng, quy định pháp luật) trong các lĩnh vực: nghiên cứu chuyên sâu các nghiệp vụ chuyên ngành logistics và quản lý chuỗi cung ứng. Có kiến thức sâu về phân tích, tổng hợp chiến lược, kế hoạch, chính sách và các chương trình về logistics và quản lý chuỗi cung ứng. Có kiến thức xây dựng chuỗi cung ứng hiệu quả - bền vững và chuỗi giá trị ở Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu. - Có kiến thức thực tiễn về quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến logistics và quản lý chuỗi cung ứng, tiếp cận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo từng vị trí công việc được phân công. <p>2. Về Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành logistics và quản lý chuỗi cung ứng trong những bối cảnh khác nhau - Có khả năng lập luận tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến tổ chức hoạt động logistics và quản lý chuỗi cung ứng, thực hiện toàn bộ công việc logistics trong nội bộ doanh nghiệp và của toàn chuỗi cung ứng. Có năng lực số - kỹ năng công nghệ số trong hoạt động logistics và quản trị chuỗi cung ứng. - Có Khả năng đáp ứng được yêu cầu quản lý trong công tác logistics và quản lý chuỗi cung ứng. Có khả năng xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động logistics và quản lý chuỗi cung ứng. Phân tích, đánh giá hoạt động logistics, hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng để thiết kế chuỗi cung ứng mới phù hợp với điều kiện thị trường biến động trong bối cảnh mới.
--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng ngoại ngữ - công nghệ số. Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh tương đương bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam ở mức độ có thể hiểu được các văn bản, hợp đồng, vận đơn, thủ tục hải quan và quy tắc thương mại quốc tế trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng; trong xuất nhập và giao nhận hàng hóa quốc tế; trong thương mại quốc tế, thanh toán quốc tế. Hiểu được và phát biểu, trình bày ý kiến về chủ đề công việc liên quan đến ngành logistics và quản lý chuỗi cung ứng. - Sử dụng thành thạo máy tính, tin học cơ bản và tin học văn phòng, có chứng chỉ tin học ứng dụng CNTT cơ bản. Sử dụng được phần mềm Logistics và quản lý chuỗi cung ứng như phần mềm hệ thống quản trị nguồn nhân lực doanh nghiệp (ERP); hệ thống thu mua (PS); hệ thống hoạch định và điều độ nâng cao (APS); hệ thống hoạch định vận tải (TPS); hệ thống hoạch định lượng cầu (DP); hệ thống quản lý mối quan hệ khách hàng (CRM); hệ thống bán hàng tự động (SFA); hệ thống quản lý chuỗi cung ứng (SCM); hệ thống quản lý tồn kho (IMS) và hệ thống điều hành sản xuất (MES); hiểu và áp dụng công nghệ số trong logistics và quản lý chuỗi cung ứng; công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI); công nghệ Robot; công nghệ truy xuất (QR)..., có khả năng nghiên cứu để sử dụng các phần mềm quản lý khác trong công việc. - Kỹ năng hỗ trợ - Kỹ năng cá nhân: Có khả năng làm việc độc lập, tự học hỏi, tìm tòi, quản lý thời gian, quản lý công việc của bản thân, có năng lực định hướng về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo, năng động, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về kỹ thuật, có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động logistics và quản lý chuỗi cung ứng. + <i>Kỹ năng làm việc nhóm: Có khả năng hình thành, vận hành, phát triển nhóm, làm việc trong các nhóm khác nhau để giải quyết công việc thuộc ngành và chuyên ngành được đào tạo</i> + <i>Kỹ năng quản lý: Có khả năng tự quản lý công việc và quản lý nhóm làm việc có hiệu quả</i> + <i>Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình: có khả năng giao tiếp, thuyết trình tốt trong xã hội và chuyên môn nghề nghiệp dưới các hình thức nói, văn bản, điện thoại, Email; Po erpoint...</i> - Thái độ làm việc, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm
--	--	--

		<p>- Có đầy đủ các phẩm chất đạo đức cá nhân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức xã hội. Sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm công dân, có tinh thần trách nhiệm, trung thực, đáng tin cậy, tuân thủ các nguyên tắc, hành vi chuyên nghiệp, có ý thức kỷ luật, lao động tự tin, can đảm, trung thành, công nhận thành quả của người khác, không ngừng học tập để nâng cao trình độ. Có kỹ năng tự điều chỉnh để thích nghi với môi trường công tác, có khả năng chịu được áp lực công việc. Có ý thức cộng đồng, tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia công tác xã hội, đoàn thể, có kỹ năng giao tiếp tốt.</p> <p>3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp</p> <p>- Với các kiến thức, kỹ năng và năng lực thực hành được đào tạo trong quá trình học tại trường ĐH HB, sau khi tốt nghiệp cử nhân đại học ngành logistics và quản lý chuỗi cung ứng của Trường ĐHHB có thể đảm nhận được các vị trí công việc trong lĩnh vực quản lý kinh doanh logistics trong các doanh nghiệp, chuyên viên trong các cơ quan nhà nước, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế xã hội, giảng viên, chuyên viên nghiên cứu trong lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng.</p>
--	--	--

9. Ngành đào tạo: Thương mại điện tử 7720122

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>- Đào tạo cử nhân trình độ đại học ngành Thương mại điện tử, có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị, có tư duy độc lập; có năng lực tự học tập bổ sung kiến thức đáp ứng yêu cầu của công việc và học tập suốt đời.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <p>- Có nền tảng kiến thức chung: Có kiến thức lý thuyết chung và kiến thức cơ sở có tính hệ thống làm nền tảng để tiếp cận kiến thức khối ngành đào tạo Quản trị kinh doanh, hình thành tư duy thực tiễn và vận dụng trong thực hiện công việc và trong cuộc sống.</p> <p>- Có nền tảng kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức toàn diện về khối ngành và kiến thức chuyên sâu, nghiệp vụ về Quản trị kinh doanh – Thương mại điện tử - Logistics... đảm bảo tính tiên tiến, hiện đại và tính ứng dụng một cách hiệu quả ở môi trường trong nước và quốc tế đáp ứng yêu cầu nền kinh tế hội nhập.</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Có mối liên kết kiến thức giữa các ngành: Để đánh giá, nhận định thực trạng, xu hướng phát triển của ngành, lĩnh vực, biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn: Nắm vững kiến thức lý thuyết theo định hướng ứng dụng, phân tích chuyên sâu, tư duy tự khám phá để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của công tác thương mại điện tử nói riêng và quản lý kinh tế nói chung. - Có kỹ năng cứng (kiến thức và thực hành có tính chất kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp) và kỹ năng mềm (khả năng hòa nhập, tương tác với xã hội, cộng đồng tập thể); Có khả năng sử dụng tiếng Anh và ứng dụng công nghệ thông tin theo mục chuẩn của Bộ GD & ĐT để đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn Thương mại điện tử trong điều kiện nền kinh tế hội nhập. - Có tư duy độc lập, năng lực tự đào tạo, đổi mới, trải nghiệm nâng cao trình độ, nhạy bén thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và năng động trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh – Thương mại điện tử... - Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, cần cù, cẩn trọng và có trách nhiệm đối với xã hội và công việc đảm nhiệm.
2	<p style="text-align: center;">Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong hành vi các ứng xử hàng ngày, Hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Điển hình C1 bao gồm các môn học thuộc khối kiến thức Lý luận chính trị . - các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính sách pháp luật của Nhà nước, về tin học, ngoại ngữ trong thực tế hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp và phát triển năng lực cá nhân-cơ sở tăng cơ hội việc làm cho sinh viên. Điển hình C2 bao gồm các môn học khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, tin học, thực hành, thực tập khóa luận tốt nghiệp. - Có các kiến thức về ngành, chuyên ngành, khối ngành (về kiến thức, kỹ năng, quy định pháp luật) trong các lĩnh vực: nghiên cứu chuyên sâu các nghiệp vụ chuyên ngành Thương mại điện tử, tổ chức công tác Quản trị kinh doanh – Thương mại điện tử (tổ chức Hệ thống nguồn nhân lực, Phương thức Quản trị kinh doanh, hệ thống máy móc công nghệ thông tin, tài khoản kế toán, ứng

dụng công nghệ thông tin trong công tác kinh doanh), lập kế hoạch tài chính, phân tích đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, xây dựng và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ trong các loại hình doanh nghiệp, tổ chức kinh tế xã hội, nghề nghiệp.

- Có kiến thức thực tiễn về quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến quản trị kinh doanh, thương mại điện tử, kiểm toán, tiếp cận và marketing, hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo từng vị trí công việc được phân công.

2. Về kỹ năng:

- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành thương mại điện tử trong những bối cảnh khác nhau.

- Có khả năng lập luận tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức sản xuất kinh doanh – thương mại điện tử, thực hiện toàn bộ mọi công việc thương mại điện tử từ khâu lập kế hoạch kinh doanh, marketing, mở rộng mối quan hệ với các đối tác kinh doanh (trong nước và nước ngoài), quản trị Logistic trong thương mại điện tử, kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động trong quá trình tiến hành thương mại điện tử...

- Có Khả năng đáp ứng được yêu cầu Quản trị kinh doanh – Thương mại điện tử: có khả năng lập kế hoạch kinh doanh, phân tích dự toán, kế hoạch tài chính, báo cáo tài chính, phân tích tài chính, phân tích kinh doanh trên hệ thống công nghệ thông tin.

- Kỹ năng ngoại ngữ - tin học

+ *Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh tương đương bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam ở mức độ có thể hiểu được các nội dung của một báo cáo quản trị kinh doanh-báo cáo thương mại điện tử hay các bài phát biểu, trình bày ý kiến về chủ đề công việc liên quan đến ngành thương mại điện tử.*

+ *Sử dụng thành thạo máy tính, tin học cơ bản và tin học văn phòng, Sử dụng được phần mềm kế toán, có khả năng nghiên cứu để sử dụng các phần mềm quản lý khác.*

- Kỹ năng bổ trợ

+ *Kỹ năng cá nhân Có khả năng làm việc độc lập, tự học hỏi, tìm tòi, quản lý thời gian, quản lý công việc của bản thân, có năng lực định hướng về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán đã được đào tạo, năng động, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ*

thông thường và một số vấn đề phức tạp về kỹ thuật, có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực đáng giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình

+ Kỹ năng làm việc nhóm: có khả năng hình thành, vận hành, phát triển nhóm, làm việc trong các nhóm khác nhau để giải quyết công việc thuộc ngành và chuyên ngành được đào tạo

+ Kỹ năng quản lý: có khả năng tự quản lý công việc và quản lý nhóm làm việc có hiệu quả

+ Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình: có khả năng giao tiếp, thuyết trình tốt trong xã hội và chuyên môn nghề nghiệp dưới các hình thức nói, văn bản, điện thoại, Email....

- Thái độ làm việc, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm: Có đầy đủ các phẩm chất đạo đức cá nhân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức xã hội: sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm công dân, có tinh thần trách nhiệm, trung thực, đáng tin cậy, tuân thủ các nguyên tắc, hành vi chuyên nghiệp, có ý thức kỷ luật, lao động tự tin, can đảm, trung thành, công nhận thành quả của người khác, không ngừng học tập để nâng cao trình độ. Có kỹ năng tự điều chỉnh để thích nghi với môi trường công tác, có khả năng chịu được áp lực công việc. Có ý thức cộng đồng, tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia công tác xã hội, đoàn thể, có kỹ năng giao tiếp tốt.

- Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: Với các kiến thức, kỹ năng và năng lực thực hành được đào tạo trong quá trình học tập tại trường ĐH Hòa Bình, sau khi tốt nghiệp các cử nhân đại học ngành Thương mại điện tử của Trường ĐHHB có thể đảm nhận được các vị trí công việc trong lĩnh vực quản lý kinh doanh, Ban lãnh đạo trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế xã hội, giảng viên, chuyên viên nghiên cứu trong lĩnh vực thương mại điện tử.

3. Cơ hội việc làm và học tập sau đại học

- Sinh viên tốt nghiệp chương trình đại học chính quy ngành Thương mại điện tử có thể:

+ Chuyên viên quản lý kinh tế, phân tích tài chính làm việc tại các DN, tổ chức sản xuất kinh doanh, công ty tài chính, quỹ đầu tư và các định chế kinh tế khác ở trong nước, có thể phát triển thành nhân viên quản lý doanh nghiệp trung và cao cấp

+ Chuyên viên công nghệ máy tính tại các đơn vị hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập ở trung ương và các địa phương, có thể phát triển thành công chức, viên chức quản lý tại

	<p><i>các đơn vị này.</i></p> <p><i>+ Chuyên viên, nghiên cứu viên, giảng viên nghiên cứu, giảng dạy về quản trị kinh doanh, thương mại điện tử tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu hoặc các tổ chức khác, có khả năng phát triển thành viên chức quản lý tại các đơn vị trên.</i></p>
--	---

10. Ngành đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành 7720103

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>- Đào tạo cử nhân ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được phát triển nhằm đào tạo cử nhân Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội; có kiến thức và chuyên môn vững vàng, Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp phù hợp với trình độ đào tạo theo chuẩn quốc gia và khu vực; Có năng lực nghiên cứu, sáng tạo và năng lực giải quyết các vấn đề liên quan đến việc tổ chức, quản lý, thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh và phục vụ trong các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành; Thích nghi với môi trường làm việc; Có khả năng tự học để thích ứng với sự phát triển của khoa học - công nghệ và hội nhập quốc tế.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <p>- Có kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, công nghệ thông tin đáp ứng cho việc tiếp thu các kiến thức cơ sở của ngành đào tạo và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;</p> <p>- Có các kiến thức cơ sở, kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn sâu của ngành dịch vụ và lữ hành; các kiến thức về các kỹ năng nghề nghiệp và tư duy sáng tạo trong môi trường du lịch;</p> <p>- Có các kỹ năng liên cá nhân: giao tiếp, làm việc nhóm để làm việc trong môi trường liên ngành, đa văn hóa, đa quốc gia và hội nhập quốc tế; hội nhập quốc tế;</p> <p>- Có hiểu biết kinh tế và các vấn đề đương đại liên quan ngành du lịch để đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội và cộng đồng.</p> <p>- Có kỹ năng cứng (kiến thức và thực hành có tính chất kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp) và kỹ năng mềm (khả năng hòa nhập, tương tác với xã hội, công đồng tập thể), Có khả năng sử dụng tiếng Anh và ứng dụng công nghệ thông tin theo mục chuẩn của Bộ GD & ĐT để đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn trong điều kiện nền kinh tế hội nhập.</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Có tư duy độc lập, năng lực tự đào tạo, đổi mới, trải nghiệm nâng cao trình độ, nhạy bén thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và năng động trong lĩnh vực du lịch và lữ hành . - Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, cần cù, cẩn trọng và trách nhiệm đối với xã hội và công việc đảm nhiệm.
2	<p style="text-align: center;">Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong hành vi các ứng xử hàng ngày, Hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Điển hình C1 bao gồm các môn học thuộc khối kiến thức Lý luận chính trị - Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính sách pháp luật của Nhà nước tin học, ngoại ngữ trong thực tế hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp và phát triển năng lực cá nhân-cơ sở tăng cơ hội việc làm cho sinh viên. Điển hình C2 bao gồm các môn học khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, tin học, thực hành, thực tập khóa luận tốt nghiệp. - Nắm vững và vận dụng các kiến thức về ngành, chuyên ngành, khối ngành (về kiến thức, kỹ năng, quy định pháp luật) trong các lĩnh vực: phân tích được động cơ và tâm lý tiêu dùng của khách du lịch, thiết kế được chương trình du lịch phù hợp với nhu cầu thị trường, lập kế hoạch và điều hành chương trình du lịch, Phân tích kết quả các hoạt động nghiệp vụ trong doanh nghiệp du lịch và lữ hành, Giám sát và quản lý được hoạt động bộ phận tại các doanh nghiệp du lịch và lữ hành, Phân tích đánh giá và bước đầu xây dựng các chiến lược, chính sách phát triển các doanh nghiệp du lịch nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế. - Tiếp cận và làm quen để sử dụng được các kỹ thuật, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ hiện đại cần thiết để thực hiện các hoạt động nghiệp vụ trong doanh nghiệp du lịch và lữ hành. Thực hiện các trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp. <p>2. Về Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trong những bối cảnh khác nhau - Có khả năng lập luận tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc.

		<ul style="list-style-type: none"> - Có Khả năng đáp ứng được yêu cầu quản lý trong ngành Du lịch và lữ hành. - Kỹ năng ngoại ngữ - tin học: Có kỹ năng sử dụng tiếng Anh và tin học để giao tiếp và giải quyết các công việc chuyên môn. - Kỹ năng hỗ trợ <p><i>+ Kỹ năng cá nhân Có khả năng làm việc độc lập, tự học hỏi, tìm tòi, quản lý thời gian, quản lý công việc của bản thân, có năng lực định hướng về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo, năng động, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về kỹ thuật, có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực đáng giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình</i></p> <p><i>+ Kỹ năng làm việc nhóm: có khả năng hình thành, vận hành, phát triển nhóm, làm việc trong các nhóm khác nhau để giải quyết công việc thuộc ngành và chuyên ngành được đào tạo</i></p> <p><i>+ Kỹ năng quản lý: có khả năng tự quản lý công việc và quản lý nhóm làm việc có hiệu quả</i></p> <p><i>+ Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình: có khả năng giao tiếp, thuyết trình tốt trong xã hội và chuyên môn nghề nghiệp dưới các hình thức nói, văn bản, điện thoại, Email....</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thái độ làm việc, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm: Có đầy đủ các phẩm chất đạo đức cá nhân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức xã hội: sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm công dân, có tinh thần trách nhiệm, trung thực, đáng tin cậy, tuân thủ các nguyên tắc, hành vi chuyên nghiệp, có ý thức kỷ luật, lao động tự tin, can đảm, trung thành, công nhận thành quả của người khác, không ngừng học tập để nâng cao trình độ. Có kỹ năng tự điều chỉnh để thích nghi với môi trường công tác, có khả năng chịu được áp lực công việc. Có ý thức cộng đồng, tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia công tác xã hội, đoàn thể, có kỹ năng giao tiếp tốt. - Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: Với kiến thức, kĩ năng và năng lực thực hành được đào tạo trong quá trình học tại trường ĐHHB, sau khi tốt nghiệp các cử nhân đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có thể đảm nhận được các vị trí công việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, giảng viên, chuyên viên nghiên cứu trong lĩnh vực Du lịch và lữ hành.
--	--	--

		<p>- Cơ hội việc làm và học tập sau đại học: Sinh viên tốt nghiệp chương trình đại học chính quy ngành Kế toán có thể làm việc:</p> <p>+ <i>Hướng dẫn viên du lịch, nhân viên Marketing, điều hành tour trong các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, vận chuyển, tổ chức sự kiện ...;</i></p> <p>+ <i>Trưởng nhóm, giám sát, hoặc quản lý các bộ phận kinh doanh, nhân sự, quan hệ khách hàng, nghiên cứu và phát triển thị trường, quan hệ công chúng (PR) tại các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành ...;</i></p> <p>+ <i>Chuyên viên, cán bộ quản lý tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp có liên quan đến du lịch và lữ hành: Bộ Văn hóa Thể thao và du lịch, Tổng cục Du lịch, Vụ lữ hành, khách sạn, Sở du lịch, Viện nghiên cứu và phát triển du lịch...</i></p> <p>+ <i>Nghiên cứu viên và giảng viên tại các cơ sở giáo dục, các cơ sở nghiên cứu, liên q4 tới các lĩnh vực du lịch và lữ hành.</i></p>
--	--	--

11. Ngành đào tạo: Quản trị khách sạn 7810201

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>- Đào tạo cử nhân ngành Quản trị khách sạn được phát triển nhằm đào tạo cử nhân Quản trị khách sạn có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội; có kiến thức và chuyên môn vững vàng, Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp phù hợp với trình độ đào tạo theo chuẩn quốc gia và khu vực; Có năng lực nghiên cứu, sáng tạo và năng lực giải quyết các vấn đề liên quan đến việc tổ chức, quản lý, thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh và phục vụ trong các doanh nghiệp kinh doanh khách sạn; Thích nghi với môi trường làm việc; Có khả năng tự học để thích ứng với sự phát triển của khoa học - công nghệ và hội nhập quốc tế.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <p>- Có kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, công nghệ thông tin đáp ứng cho việc tiếp thu các kiến thức cơ sở của ngành đào tạo và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;</p> <p>- Có các kiến thức cơ sở, kỹ năng nghề nghiệp và chuyên môn sâu của ngành khách sạn; các kiến thức về các kỹ năng nghề nghiệp và tư duy sáng tạo trong môi trường kinh doanh khách sạn;</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Có các kỹ năng liên cá nhân: giao tiếp, làm việc nhóm để làm việc trong môi trường liên ngành, đa văn hóa, đa quốc gia và hội nhập quốc tế; hội nhập quốc tế; - Có hiểu biết kinh tế và các vấn đề đương đại liên quan ngành du lịch khách sạn để đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội và cộng đồng. - Có kỹ năng cứng (kiến thức và thực hành có tính chất kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp) và kỹ năng mềm (khả năng hòa nhập, tương tác với xã hội, công đồng tập thể), Có khả năng sử dụng tiếng Anh và ứng dụng công nghệ thông tin theo mục chuẩn của Bộ GD & ĐT để đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn trong điều kiện nền kinh tế hội nhập. - Có tư duy độc lập, năng lực tự đào tạo, đổi mới, trải nghiệm nâng cao trình độ, nhạy bén thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và năng động trong lĩnh vực du lịch và lữ hành . - Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, cần cù, cẩn trọng và trách nhiệm đối với xã hội và công việc đảm nhiệm.
2	<p style="text-align: center;">Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong hành vi các ứng xử hàng ngày, Hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn. Điển hình C1 bao gồm các môn học thuộc khối kiến thức Lý luận chính trị - Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính sách pháp luật của Nhà nước tin học, ngoại ngữ trong thực tế hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp và phát triển năng lực cá nhân-cơ sở tăng cơ hội việc làm cho sinh viên. Điển hình C2 bao gồm các môn học khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, tin học, thực hành, thực tập khóa luận tốt nghiệp. - Nắm vững và vận dụng các kiến thức về ngành, chuyên ngành, khối ngành (về kiến thức, kỹ năng, quy định pháp luật) trong các lĩnh vực: phân tích được động cơ và tâm lý tiêu dùng của khách du lịch, thực hiện được các chuyên môn liên quan đến hoạt động kinh doanh lưu trú như Lễ tân, nghiệp vụ buồng, bar,nhà hàng...,xây dựng quy trình, điều hành và phân tích kết quả các hoạt động theo vị trí việc làm tại các bộ phận kinh doanh lưu trú, giám sát và quản lý các hoạt động bộ phận theo vị trí việc làm tại các bộ

phần. Phân tích đánh giá và bước đầu xây dựng chiến lược chính sách phát triển cơ sở lưu trú.

- Tiếp cận và làm quen để sử dụng được các kỹ thuật, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ hiện đại cần thiết để thực hiện các hoạt động nghiệp vụ trong doanh nghiệp lưu trú. Thực hiện các trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp.

2. Về Kỹ năng

- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành Quản trị khách sạn trong những bối cảnh khác nhau

- Có khả năng lập luận tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc.

- Có Khả năng đáp ứng được yêu cầu quản lý trong ngành dịch vụ lưu trú.

- Kỹ năng ngoại ngữ - tin học: Có kỹ năng sử dụng tiếng Anh và tin học để giao tiếp và giải quyết các công việc chuyên môn.

- Kỹ năng bổ trợ

+ Kỹ năng cá nhân Có khả năng làm việc độc lập, tự học hỏi, tìm tòi, quản lý thời gian, quản lý công việc của bản thân, có năng lực định hướng về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo, năng động, sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về kỹ thuật, có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình

+ Kỹ năng làm việc nhóm: có khả năng hình thành, vận hành, phát triển nhóm, làm việc trong các nhóm khác nhau để giải quyết công việc thuộc ngành và chuyên ngành được đào tạo

+ Kỹ năng quản lý: có khả năng tự quản lý công việc và quản lý nhóm làm việc có hiệu quả

+ Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình: có khả năng giao tiếp, thuyết trình tốt trong xã hội và chuyên môn nghề nghiệp dưới các hình thức nói, văn bản, điện thoại, Email....

- Thái độ làm việc, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm: Có đầy đủ các phẩm chất đạo đức cá nhân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức xã hội: sống và làm việc theo pháp luật, có trách nhiệm công dân, có tinh thần trách nhiệm, trung thực, đáng tin cậy, tuân thủ các nguyên tắc, hành vi chuyên nghiệp, có ý thức kỷ luật, lao động tự tin, can đảm, trung thành, công nhận thành quả của

	<p>người khác, không ngừng học tập để nâng cao trình độ. Có kỹ năng tự điều chỉnh để thích nghi với môi trường công tác, có khả năng chịu được áp lực công việc. Có ý thức cộng đồng, tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp, tham gia công tác xã hội, đoàn thể, có kỹ năng giao tiếp tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: Với kiến thức, kỹ năng và năng lực thực hành được đào tạo trong quá trình học tại trường ĐHHB, sau khi tốt nghiệp các cử nhân đại học ngành Quản trị khách sạn có thể đảm nhận được các vị trí công việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, giảng viên, chuyên viên nghiên cứu trong lĩnh vực kinh doanh lưu trú.
--	---

12. Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh 7720201

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cử nhân Ngôn ngữ Anh có phẩm chất đạo đức tốt, trung thành với Tổ quốc, biết vận dụng sáng tạo và hiệu quả đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước trong hoạt động thực tiễn; có đủ kiến thức cơ bản về ngôn ngữ Anh, đặc biệt chuyên sâu về kiến thức, kỹ năng và thái độ, có sức khỏe tốt để hoàn thành các nhiệm vụ được giao. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành làm nền tảng để tiếp cận kiến thức chuyên ngành. - Kiến thức chuyên ngành toàn diện để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn. - Khả năng liên kết kiến thức giữa các ngành, lĩnh vực để đánh giá, nhận định thực trạng, xu hướng phát triển của ngành, lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu nền kinh tế hội nhập. - Học tập suốt đời, nghiên cứu góp phần đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách, quy định ở Việt Nam, hòa hợp với quốc tế. - Tư duy độc lập, năng lực đổi mới, trải nghiệm nâng cao trình độ, nhạy bén thích ứng với môi trường làm việc hiện đại và năng động trong lĩnh vực - Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực, cần cù, cẩn trọng và trách nhiệm đối với xã hội và công việc đảm nhiệm. Đảm bảo phát triển doanh nghiệp, tổ chức và xã hội bền vững.
2	Chuẩn đầu ra	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng kiến thức về các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ý thức công dân và ý thức cộng đồng trong

hành vi các ứng xử hàng ngày. Hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội vào lĩnh vực để tiếp nhận những kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.

- Sử dụng các kiến thức về ngành, chuyên ngành, các kiến thức về văn hóa, xã hội, lịch sử, địa lý, dân tộc... làm nền tảng để nắm bắt kiến thức chuyên ngành. Sinh viên hiểu và sử dụng ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung/ tiếng Hàn/ tiếng Nhật) cách thành thạo.

- Vận dụng các nguyên tắc, tổng hợp và phát triển kiến thức ngôn ngữ tiếng Anh vào những tình huống giao tiếp và giao dịch bằng văn bản. Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp xã hội và giao tiếp công sở. Sử dụng tiếng Anh dành cho các lĩnh vực nghề nghiệp mà sinh viên chọn học chuyên sâu một cách thành thạo. Biết áp dụng và phát triển kiến thức về một số định hướng nghề nghiệp như: *giảng dạy tiếng Anh, biên dịch và phiên dịch, thư ký văn phòng, kinh doanh thương mại, quan hệ công chúng, nghiệp vụ du lịch* vào hoạt động nghề nghiệp.

- Biết phân tích hệ thống âm vị, cấu trúc từ vựng, cấu trúc câu, trường ngữ nghĩa trong tiếng Anh và phân biệt được sự tương đồng và khác biệt của chúng với tiếng Việt.

- Hiểu biết về phong tục, tập quán, đất nước, con người và xã hội Anh, Mỹ;

- Vận dụng được các kiến thức trong lĩnh vực thương mại. Sử dụng được các kỹ thuật biên phiên dịch, vận dụng vào tình hình thực tế của Việt Nam.

2. Về kỹ năng

- Các kỹ năng xã hội và kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp được hình thành và phát triển trong quá trình đào tạo chuyên môn nhằm giúp sinh viên nâng cao hiệu quả học tập, phát huy tiềm năng cá nhân, làm việc nhóm, quản lý, giao tiếp và thuyết trình để phát triển các mối quan hệ xã hội theo hướng tích cực đóng góp vào định hướng chiến lược của tổ chức mà sinh viên sẽ tham gia làm việc.

+ *Kỹ năng cá nhân*: Biết tổ chức việc học và tự học. Biết lắng nghe, phân tích tình huống giao tiếp để có ứng xử phù hợp

+ *Kỹ năng làm việc nhóm*: Xác định trách nhiệm cá nhân, mục tiêu hoạt động của nhóm, thể hiện hợp tác tích cực với các thành viên khác.

+ *Kỹ năng quản lý*: Xác định, phân tích, lựa chọn cách giải quyết

	<p>hiệu quả đối với các vấn đề phát sinh trong công việc</p> <p>+ <i>Kỹ năng giao tiếp - thuyết trình</i>: Thể hiện khả năng sử dụng ngôn ngữ, công cụ truyền thông hỗ trợ, các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ phù hợp để thuyết trình và xử lý tình huống trong giao tiếp</p> <p>3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: Cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh bậc đại học có khả năng làm việc trong các lĩnh vực chuyên môn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy tiếng Anh tại các trường phổ thông cơ sở, phổ thông trung học hoặc các cơ sở giáo dục có đào tạo tiếng Anh như trường ngoại ngữ, trung tâm ngoại ngữ, trường mẫu giáo, trường mầm non, trường tiểu học, công ty hoặc cơ quan có nhu cầu... - Biên dịch và phiên dịch tiếng Anh trong các văn phòng công ty, doanh nghiệp, cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, và các tổ chức xã hội trong nước và nước ngoài có sử dụng tiếng Anh - Làm nhân viên, chuyên viên hành chính, thư ký, trợ lý trong các văn phòng công ty, doanh nghiệp, trường học, cơ sở đào tạo, và các tổ chức xã hội trong nước và nước ngoài có sử dụng tiếng Anh. - Tham gia làm việc trong các lĩnh vực ngành nghề cần vận dụng kỹ năng sử dụng tiếng Anh theo nhu cầu của nhà tuyển dụng như dịch vụ du lịch, lữ hành, doanh nghiệp nhỏ và vừa v.v...
--	--

13. Ngành đào tạo: Quan hệ công chúng 7320108

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân ngành Quan hệ công chúng theo định hướng ứng dụng, phù hợp với sứ mạng tầm nhìn triết lý giáo dục của nhà trường, mục tiêu giáo dục đại học; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, có năng lực thiết kế, triển khai, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực quan hệ công chúng, báo chí, truyền thông và hợp tác quốc tế. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung và kiến thức cơ sở về lý luận, pháp luật liên quan đến lĩnh vực quan hệ công chúng (QHCC), báo chí, truyền thông. - Có kiến thức chuyên ngành toàn diện để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quan hệ công chúng, báo chí, truyền thông. - Có khả năng liên kết kiến thức, kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; Có kỹ năng giao tiếp và thuyết phục công chúng

		<p>(MC), có kỹ năng viết và biên tập tốt, tổ chức các sự kiện, xây dựng các kế hoạch quảng bá và truyền thông tới các đối tượng khác nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học tập suốt đời, nghiên cứu góp phần đề xuất giải pháp, có kỹ năng phân tích, giải quyết một cách hiệu quả những vấn đề trong lĩnh vực QHCC và truyền thông. Có tư duy phản biện và sáng tạo. - Tư duy độc lập, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm trong hoạch định, tổ chức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch trong thực tiễn hoạt động QHCC, báo chí và truyền thông.
2	<p>Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp được kiến thức cơ bản về Khoa học chính trị, Pháp luật, kiến thức an ninh quốc phòng và khả năng tự rèn luyện về thể chất để có sức khỏe tốt, phẩm chất chính trị tốt, đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước và bảo vệ tổ quốc. - Giải thích được cho cá nhân, nhóm và công chúng những quy định cơ bản của nhà nước, pháp luật liên quan đến vấn đề đạo đức nghề nghiệp quan hệ công chúng, báo chí, truyền thông. - Tổng hợp kiến thức cơ sở về khoa học tự nhiên và xã hội như Logic học, Công nghệ thông tin, Tâm lý học và Xã hội học, làm cơ sở để học tập nghiên cứu các môn học ngành Quan hệ công chúng, đáp ứng yêu cầu công việc khi ra trường và có khả năng học tập ở trình độ cao hơn. - Giải thích được các thuật ngữ, khái niệm thuộc kiến thức khoa học tự nhiên và xã hội - Áp dụng được kiến thức đã học để phân tích, giải quyết các vấn đề xã hội; xây dựng kế hoạch truyền thông, triển khai các hoạt động truyền thông, tổ chức sự kiện - Thiết kế được sản phẩm truyền thông đa phương tiện để nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông - Nắm vững kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu rộng trong ngành QHCC bao gồm: Kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành, cũng như kiến thức chuyên ngành về Quan hệ công chúng; Hình thành năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm; Có kỹ năng giao tiếp và thuyết phục công chúng, có kỹ năng viết và biên tập tốt, tổ chức các sự kiện, xây dựng các kế hoạch quảng bá và truyền thông tới các đối tượng khác nhau - Vận dụng được kỹ năng giao tiếp và thuyết phục công chúng trong hoạt động truyền thông; kỹ năng viết và biên tập để thiết kế sản phẩm truyền thông như chương trình truyền hình, phim kỹ thuật số, ấn phẩm, sách báo

		<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tổ chức các sự kiện, xây dựng kế hoạch quảng bá và truyền thông tới các đối tượng khác nhau - Có khả năng tổ chức các sự kiện, xây dựng kế hoạch quảng bá và truyền thông tới các đối tượng khác nhau - Hình thành năng lực đề xuất, lập luận, phản biện, bảo vệ quan điểm và chịu trách nhiệm trong hoạt động chuyên môn cá nhân và làm việc nhóm, có khả năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành - Vận dụng ngoại ngữ hiệu quả trong công việc chuyên môn (bậc tối thiểu là 3/6 khung năng lực ngoại ngữ quốc gia). - Hình thành kỹ năng phân tích, giải quyết hiệu quả các vấn đề trong lĩnh vực QHCC và truyền thông; Có kiến thức về công nghệ thông tin (Tin học, thiết kế đồ họa, Indesign, phần mềm dựng phim chuyên nghiệp để ứng dụng vào công việc Thiết kế quảng cáo, xây dựng các tác phẩm truyền thông đa phương tiện, quay và dựng phim kỹ thuật số). Có kiến thức ngoại ngữ đạt bậc tối thiểu là 3/6 khung năng lực ngoại ngữ quốc gia, đọc và giao tiếp được khi tác nghiệp chuyên môn. - Áp dụng được kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề hiệu quả liên quan đến quản lý khủng hoảng trong lĩnh vực QHCC, báo chí, truyền thông - Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo, năng lực nghiên cứu để thiết lập ý tưởng, hoạch định, tổ chức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh các hoạt động trong lĩnh vực QHCC, báo chí, truyền thông - Hình thành năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm trong hoạch định, tổ chức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch trong thực tiễn hoạt động QHCC, báo chí và truyền thông; Vận dụng kiến thức để ứng dụng trong hoạt động nghề nghiệp như: lập kế hoạch QHCC và Truyền thông, Tổ chức các sự kiện và giám sát, đánh giá hiệu quả quá trình hoạt động của kế hoạch và sự kiện. - Có khả năng hoạch định, tổ chức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch trong hoạt động QHCC, báo chí, truyền thông - Xây dựng ý thức tự chủ và chịu trách nhiệm trong hoạt động QHCC, báo chí và truyền thông. - Vận dụng kiến thức để ứng dụng trong hoạt động quản lý Quan hệ công chúng, quản lý và xây dựng thương hiệu, quản lý khủng hoảng cho các tổ chức doanh nghiệp. Khả năng quản lý, xây
--	--	---

	<p>dựng các tác phẩm đa phương tiện như chương trình truyền hình, phim kỹ thuật số, ấn phẩm, sách báo.</p> <p>2. Về Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng giải quyết vấn đề, thu thập, phân tích và tổng hợp các yêu cầu từ công chúng, từ đó thiết kế chương trình, lập kế hoạch và triển khai các hoạt động truyền thông, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đặt ra trong điều kiện thực tế. - Có kỹ năng quản lý và phản biện phê phán, tìm giải pháp thay thế trong những trường hợp không ổn định hoặc khủng hoảng xảy ra. - Có kỹ năng dắt dẫn khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác như lập doanh nghiệp, công ty riêng. - Kỹ năng quản lý, xây dựng các tác phẩm đa phương tiện như chương trình truyền hình, phim kỹ thuật số, ấn phẩm, sách báo. Có kỹ năng làm việc theo nhóm, đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành . - Kỹ năng giải quyết vấn đề, thu thập, phân tích và tổng hợp các yêu cầu từ công chúng, từ đó thiết kế chương trình, lập kế hoạch và triển khai các hoạt động - Có kỹ năng quản lý và phản biện phê phán, tìm giải pháp thay thế trong những trường hợp không ổn định hoặc khủng hoảng xảy ra. - Có kỹ năng dắt dẫn khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác như lập doanh nghiệp, công ty riêng. - Kỹ năng quản lý, xây dựng các tác phẩm đa phương tiện như chương trình truyền hình, phim kỹ thuật số, ấn phẩm, sách báo. Có kỹ năng làm việc theo nhóm, đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành . - Kỹ năng mềm chung: Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình nhằm truyền đạt vấn đề và giải pháp thay thế tới các cộng sự. Chuyên tải, phổ biến kiến thức và kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể. - Kỹ năng ngoại ngữ: Có kỹ năng giao tiếp thông dụng bằng tiếng Anh. Có khả năng đọc sách, viết bài chuyên ngành bằng tiếng anh. Trình độ tiếng Anh đạt TOEIC 450 (yêu cầu tối thiểu là bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ quốc gia).
--	--

14. Ngành đào tạo: Công nghệ đa phương tiện 7329001

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
-----	----------	---------------------------

<p style="text-align: center;">1</p>	<p style="text-align: center;">Mục tiêu đào tạo</p>	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên, Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được trang bị các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về Công nghệ đa phương tiện, định hướng về công nghệ, kỹ thuật và ứng dụng CNTT. - Sinh viên được đào tạo kỹ năng thực hành cao trong hầu hết các lĩnh vực của Công nghệ đa phương tiện, hòa nhập và phát triển trong môi trường làm việc mới, có kỹ năng tự học tập, nghiên cứu, làm việc theo nhóm. - Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tham mưu tư vấn và thực hiện nhiệm vụ với tư cách như một chuyên viên trong lĩnh vực Công nghệ đa phương tiện, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu và ứng dụng Công nghệ đa phương tiện của xã hội. Học để có văn bằng 2 thuộc nhóm ngành Máy tính và Công nghệ thông tin, Truyền thông, Mỹ thuật Công nghiệp và một số ngành gần khác. Sinh viên tốt nghiệp có thể tiếp tục học tập sau đại học, nghiên cứu nâng cao trình độ. - Sinh viên tốt nghiệp có phẩm chất chính trị tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, có đạo đức nghề nghiệp về bảo vệ thông tin, bản quyền, có tinh thần làm việc theo nhóm. - Có kiến thức sử dụng CNTT-TT và mỹ thuật để thiết kế và sản xuất các sản phẩm có tính mỹ thuật cao. Có kiến thức về phần mềm chuyên dụng để sáng tác, thiết kế các mẫu mã, kiểu dáng sản phẩm mang tính mỹ thuật cao. - Có kiến thức sử dụng CNTT-TT và mỹ thuật để thiết kế và sản xuất các sản phẩm có tính mỹ thuật cao. Có kiến thức sử dụng các mẫu mã, kiểu dáng đã theo sáng tác để sản xuất các sản phẩm. - Áp dụng chuẩn đầu ra tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục và Đào Tạo (<i>Tương đương cấp độ B1 của CEFR - Khung tham chiếu ngôn ngữ chung của Hội đồng châu Âu</i>).
---	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết các bài toán ứng dụng cụ thể trong khoa học, kinh tế và xã hội; - Có năng lực tham gia các dự án về thiết kế đa phương tiện; - Tự học được để nắm bắt các công nghệ, công cụ, kỹ năng mới trong phát triển Công nghệ đa phương tiện; - Tham gia phát triển và sản xuất các sản phẩm đa phương tiện; - Xây dựng và quản trị dự án thiết kế các sản phẩm đa phương tiện. - Sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ đa phương tiện trường Đại học Hòa Bình có thể làm ở các vị trí: Cán bộ kỹ thuật, kỹ sư thiết kế, quản lý, sản xuất các sản phẩm Mỹ thuật đa phương tiện, thiết kế thời trang, nội thất, quảng cáo... tại các Công ty, Doanh nghiệp, đơn vị thiết kế, sản xuất, kinh doanh,... trong các lĩnh vực có liên quan đến công nghệ đa phương tiện: <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kỹ thuật: Quản lý, khai thác sử dụng các thiết bị đa phương tiện; - Thiết kế đồ họa 2D/3D; - Thiết kế các thiết bị dạy học; Sản xuất phần mềm dạy học; - Thiết kế/sản xuất đồ chơi cho trẻ em; - Thiết kế /phát triển các bài giảng điện tử, ebook; - Thiết kế và sản xuất phim hoạt hình; - Thiết kế và sản xuất trò chơi (Games) điện tử; - Thiết kế/phát triển các Website, Cổng thông tin điện tử cho các đơn vị, cơ quan doanh nghiệp, trường học; - Tư vấn và thiết kế quảng cáo, truyền thông đa phương tiện; - Sản xuất phim điện ảnh và truyền hình kỹ thuật số; - Thiết kế các kiểu dáng công nghiệp, thiết kế thời trang, nội thất; - Thiết kế, trang trí các bìa sách, tạp chí, các ấn phẩm xuất bản; - Giáo viên Công nghệ đa phương tiện trong các trung tâm đào tạo về Multimedia.
2	Chuẩn đầu ra	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên, Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng.

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được các kiến thức liên quan đến cấu trúc dữ liệu về mảng, danh sách liên kết, hàng đợi, ngăn xếp, cây nhị phân; Vận dụng được các thuật toán sắp xếp, tìm kiếm; - Hiểu và vận dụng được các khái niệm cơ bản của lý thuyết xác suất; Hiểu và vận dụng được các phương pháp phân tích tín hiệu, phân tích và thiết kế hệ thống tuyến tính trong các miền biểu diễn khác nhau; - Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về xử lý âm thanh, hình ảnh, video; Hiểu các phương pháp thiết kế đa phương tiện, sáng tác các tác phẩm Mỹ thuật đa phương tiện. - Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Toán rời rạc để xây dựng các thuật toán, tối ưu các giải pháp trong công nghệ; - Hiểu các khái niệm cơ bản về mạng máy tính, các bộ phận, các giao thức, cách thức truyền dữ liệu trên mạng; - Hiểu biết về cơ sở dữ liệu đa phương tiện; Hiểu biết các kiến thức hiện đại về đồ họa 2D/3D, phim hoạt hình, điện ảnh và truyền hình,... Có kiến thức về kiến trúc, thiết kế dàn dựng kịch bản; Có kiến thức để sáng tác sản phẩm Mỹ thuật đa phương tiện; Hiểu biết phương pháp thiết kế đa phương tiện. - Có kiến thức sử dụng CNTT-TT và mỹ thuật để thiết kế và sản xuất các sản phẩm có tính mỹ thuật cao; - Có kiến thức về phần mềm chuyên dụng để sáng tác, thiết kế các mẫu mã, kiểu dáng sản phẩm mang tính mỹ thuật cao. - Có kiến thức sử dụng CNTT-TT và mỹ thuật để chế tạo, sản xuất các sản phẩm có tính mỹ thuật cao; - Có kiến thức sử dụng các mẫu mã, kiểu dáng đã theo sáng tác để tổ chức sản xuất các sản phẩm. <p>2. Về kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các kiến thức cơ bản về CNTT, Mỹ thuật ứng dụng, đồ họa kiến trúc trong khoa học công nghệ và đời sống; Sử dụng được các công cụ phần mềm hỗ trợ thông dụng để sáng tác và sản xuất các sản phẩm có tính mỹ thuật cao; - Vận dụng được qui trình thiết kế, phân đoạn qui trình thiết kế và phương pháp tiếp cận trong việc sáng tác và tạo sản phẩm đa phương tiện; Vận dụng được qui trình lập kế hoạch, sắp xếp công việc, quản lý thời gian và nguồn lực; Thực hiện được việc tìm kiếm, cập nhật, tổng hợp, khai thác thông tin; - Đọc hiểu được tài liệu tiếng Anh chuyên ngành;
--	--	---

- Sử dụng các kiến thức chuyên môn để hoàn thành công việc tương đối linh hoạt.

- Có tư duy đề xuất cải tiến, sáng tạo trong công việc; Phân biện, đánh giá, so sánh được các vấn đề về nghiệp vụ, chuyên môn;

- Đề xuất được công việc mới nhằm nâng cao hiệu quả nhiệm vụ thực hiện. Tạo lập được các nhóm thực hiện dự án sản xuất phim hoạt hình, trò chơi điện tử, dịch vụ truyền thông đa phương tiện; Hợp tác, hòa đồng tốt với đồng nghiệp, với các chuyên gia thuộc các lĩnh vực liên quan như mỹ thuật, kiến trúc, phim ảnh, ...;

- Chia sẻ thông tin, hỗ trợ học tập, trao đổi kinh nghiệm thường xuyên với các thành viên trong nhóm, với cộng đồng.

3. Về vị trí việc làm

- Giải quyết các bài toán ứng dụng cụ thể trong khoa học, kinh tế và xã hội; Có năng lực tham gia các dự án về thiết kế đa phương tiện;

- Tự học được để nắm bắt các công nghệ, công cụ, kỹ năng mới trong phát triển Công nghệ đa phương tiện;

- Tham gia phát triển và sản xuất các sản phẩm đa phương tiện; Xây dựng và quản trị dự án thiết kế các sản phẩm đa phương tiện.

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ đa phương tiện trường Đại học Hòa Bình có thể làm ở các vị trí: Cán bộ kỹ thuật, kỹ sư thiết kế, quản lý, sản xuất các sản phẩm Mỹ thuật đa phương tiện, thiết kế thời trang, nội thất, quảng cáo... tại các Công ty, Doanh nghiệp, đơn vị thiết kế, sản xuất, kinh doanh,... trong các lĩnh vực có liên quan đến công nghệ đa phương tiện: Cán bộ kỹ thuật: Quản lý, khai thác sử dụng các thiết bị đa phương tiện; Thiết kế đồ họa 2D/3D; Thiết kế các thiết bị dạy học; Sản xuất phần mềm dạy học; Thiết kế/sản xuất đồ chơi cho trẻ em;

- Thiết kế /phát triển các bài giảng điện tử, ebook; Thiết kế và sản xuất phim hoạt hình; Thiết kế và sản xuất trò chơi (Games) điện tử; Thiết kế/phát triển các Website, Cổng thông tin điện tử cho các đơn vị, cơ quan doanh nghiệp, trường học;

- Tư vấn và thiết kế quảng cáo, truyền thông đa phương tiện; Sản xuất phim điện ảnh và truyền hình kỹ thuật số; Thiết kế các kiểu dáng công nghiệp, thiết kế thời trang, nội thất; Thiết kế, trang trí các bìa sách, tạp chí, các ấn phẩm xuất bản;

- Giáo viên Công nghệ đa phương tiện trong các trung tâm đào tạo về Multimedia.

15. Ngành đào tạo: Thiết kế đồ họa 7210403

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none">- Chương trình đặt mục tiêu cung cấp lực lượng lao động chất lượng cao cả về tư duy sáng tạo và kỹ năng, công nghệ và quản lý tổ chức sản xuất trong lĩnh vực Thiết kế Đồ họa ứng dụng. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sinh viên tốt nghiệp có những kiến thức về khoa học xã hội, khoa học công nghệ; có khả năng tư duy hình tượng nghệ thuật, có trình độ cơ bản về Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng và đặc biệt trong lĩnh vực Đồ họa ứng dụng. Có năng lực tư duy sáng tạo, vững vàng kỹ năng tạo hình và công nghệ trong sáng tạo thiết kế đồ họa ứng dụng. Ngoài ra, sinh viên có khả năng phân tích, thẩm định chất lượng các sản phẩm thiết kế đồ họa và tác phẩm mỹ thuật khác.- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Thiết kế đồ họa có đủ năng lực về kỹ năng sáng tác, thiết kế sản phẩm Đồ họa công thương nghiệp, Đồ họa văn hoá có kỹ thuật và mỹ thuật, đáp ứng nhu cầu của ngành Mỹ thuật ứng dụng phục vụ đời sống xã hội cũng như trong các hoạt động mỹ thuật ứng dụng khác.- Có kỹ năng thực hành, nghiên cứu, tổ chức sản xuất, quản lý và đào tạo về Thiết kế Đồ họa; Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy khoa học và các kỹ năng mềm trong giải quyết các vấn đề thực tiễn trong xã hội.- Có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và nếp sống lành mạnh, có lòng say mê yêu nghề.- Nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt trên lĩnh vực Văn hoá nghệ thuật.- Tự chủ và trách nhiệm cá nhân trong việc áp dụng kiến thức, kỹ năng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.- Sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực chuyên môn và điều kiện làm việc tại các cơ sở thiết kế, sản xuất, đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực Đồ họa ứng dụng: Làm chuyên gia thiết kế Đồ họa trong các doanh nghiệp sản xuất hoặc doanh nghiệp quảng cáo, truyền thông, truyền hình, xuất bản, ấn loát...trong nước hay nước ngoài; có thể tự mở xưởng hoặc thành lập công ty về Thiết kế Đồ họa, quảng cáo, sản xuất và đào tạo.- Đủ trình độ chuyên môn để theo học bậc sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) chuyên ngành Thiết kế Đồ họa tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

<p style="text-align: center;">2</p>	<p style="text-align: center;">Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Pháp luật đại cương; Quốc phòng - An ninh. Vận dụng được các kiến thức đó vào trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Hiểu được các kiến thức cơ bản về Khoa học công nghệ và Khoa học xã hội như Giáo dục thể chất; Kỹ năng mềm; Tin học cơ bản; Tiếng Anh 1, 2, 3. Vận dụng được các kiến thức đó vào trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Nắm vững kiến thức về cơ sở Mỹ thuật và cơ sở ngành như: Lịch sử Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng; Thẩm mỹ công nghiệp; Giải phẫu tạo hình; Luật xa gần; Phương pháp ghi chép cách điệu hoa lá - động vật; Hình họa; Cơ sở tạo hình; vẽ kỹ thuật; Thực tập cơ sở Mỹ thuật; Yếu tố tạo hình và các thủ pháp Đồ họa; Công nghệ in ấn và chế bản; Tranh khắc; Nghệ thuật chữ; Nhiếp ảnh; Đồ họa vi tính 1, 2, 3; Tiếng Anh chuyên ngành. Từ đó vận dụng vào thiết kế các đồ án chuyên ngành. - Nắm vững kiến thức về thiết kế các đồ án chuyên ngành như: Thiết kế Logo; Minh họa và thiết kế sách; Đồ họa động; Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu; - Thiết kế Brochure, Catalogue; Thiết kế bao bì; Thiết kế Poster; Thiết kế lịch; Thiết kế Web; Hoạt hình cơ bản; Thiết kế thương hiệu nâng cao; Thiết kế tem bưu chính. Từ đó vận dụng vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Nắm vững kiến thức về kỹ năng nghề nghiệp thông qua thực hành, thực tập tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế Đồ họa và quy trình sản xuất, in ấn sản phẩm. Từ đó củng cố và vận dụng kiến thức vào thực tiễn, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, vận dụng vào thiết kế những đồ án nhỏ và đồ án tốt nghiệp, vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. <p>2. Về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững được kỹ năng giao tiếp với khách hàng, đồng nghiệp và các bên liên quan khác. - Đạt trình độ tin học IC3/ICDL/MOS hoặc tương đương về tin học. - Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và sử dụng được trong hoạt động giao tiếp với khách hàng là doanh nghiệp nước ngoài. Nắm vững tiếng Anh chuyên ngành và sử dụng tốt vào hoạt động chuyên môn.
--------------------------------------	--	---

		<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các hoạt động tự trải nghiệm nghề nghiệp để tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp và dẫn dắt người khác cùng tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp. - Nắm vững kỹ năng về cơ sở Mỹ thuật, cơ sở ngành như: Lịch sử Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng; Giải phẫu tạo hình; Luật xa gần; Phương pháp ghi chép cách điệu hoa lá, động vật; Hình họa; Cơ sở tạo hình; vẽ kỹ thuật; Yếu tố tạo hình và các thủ pháp Đồ họa; Công nghệ in ấn và chế bản; Tranh khắc; Nghệ thuật chữ; Nhiếp ảnh; Đồ họa vi tính 1, 2, 3; Tiếng Anh chuyên ngành. Từ đó vận dụng vào thiết kế các đồ án chuyên ngành. - Nắm vững kỹ năng về thiết kế các đồ án chuyên ngành như: Thiết kế Logo; Minh họa và thiết kế sách; Đồ họa động; Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu; Thiết kế Brochure, Catalogue; Thiết kế bao bì; Thiết kế Poster; Thiết kế lịch; Thiết kế Web; Hoạt hình cơ bản; Thiết kế thương hiệu nâng cao; Thiết kế tem bưu chính. Vận dụng vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Có kỹ năng nghề nghiệp thông qua thực hành, thực tập tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế Đồ họa và sản xuất hàng hóa. Qua đó củng cố và vận dụng vào thực tiễn, vận dụng vào thiết kế các đồ án và đặc biệt là đồ án tốt nghiệp, vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ khách hàng trong các hoạt động thiết kế sản phẩm Đồ họa ứng dụng. - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy định về luật bản quyền tác giả, quy chế dân chủ cơ sở và nguyên tắc công khai minh bạch tại các cơ sở kinh tế - xã hội. - Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, thể hiện được quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết. - Nhận thức được nhu cầu và có khả năng lập kế hoạch học tập nâng cao trình độ chuyên môn suốt đời.
--	--	--

16. Ngành đào tạo: Thiết kế nội thất 7580108

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đặt mục tiêu cung cấp lực lượng lao động chất lượng cao cả về tư duy sáng tạo và kỹ năng, công nghệ và quản lý tổ chức sản xuất trong lĩnh vực Thiết kế Nội thất ứng dụng. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tốt nghiệp có những kiến thức về khoa học xã hội, khoa học công nghệ; có khả năng tư duy hình tượng nghệ thuật, có trình độ cơ bản về Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng và đặc biệt trong lĩnh vực Nội thất ứng dụng. Có năng lực tư duy sáng tạo, vững vàng kỹ năng tạo hình và công nghệ trong sáng tạo thiết kế Nội thất ứng dụng. Ngoài ra, sinh viên có khả năng phân tích, thẩm định chất lượng các sản phẩm thiết kế Nội thất và tác phẩm mỹ thuật khác. - Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Thiết kế Nội thất có đủ năng lực về kỹ năng sáng tác, thiết kế sản phẩm Thiết kế Nội thất có kỹ thuật và mỹ thuật, đáp ứng nhu cầu của ngành Mỹ thuật ứng dụng phục vụ đời sống xã hội cũng như trong các hoạt động mỹ thuật ứng dụng khác - Có kỹ năng thực hành, nghiên cứu, tổ chức sản xuất, quản lý và đào tạo về Thiết kế Nội thất; Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy khoa học và các kỹ năng mềm trong giải quyết các vấn đề thực tiễn trong xã hội. - Có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và nếp sống lành mạnh, có lòng say mê yêu nghề. - Nắm vững chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước, đặc biệt trên lĩnh vực Văn hoá nghệ thuật. - Tự chủ và trách nhiệm cá nhân trong việc áp dụng kiến thức, kỹ năng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn. - Sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực chuyên môn và điều kiện làm việc tại các cơ sở thiết kế, sản xuất, đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực Nội thất ứng dụng: Làm chuyên gia thiết kế Nội thất tại các doanh nghiệp thiết kế, sản xuất lĩnh vực Nội thất trong nước hay nước ngoài; có thể tự mở xưởng hoặc thành lập công ty sản xuất và đào tạo về Thiết kế Nội thất. - Đủ trình độ chuyên môn để theo học bậc sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) chuyên ngành Thiết kế Nội thất tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
2	<p style="text-align: center;">Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Pháp luật đại cương; Quốc phòng - An ninh. Vận dụng được các kiến thức đó vào trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

- Hiểu được các kiến thức cơ bản về Khoa học công nghệ và Khoa học xã hội như Giáo dục thể chất; Kỹ năng mềm; Tin học cơ bản; Tiếng Anh 1, 2, 3. Vận dụng được các kiến thức đó vào trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

- Nắm vững kiến thức về cơ sở ngành và kiến thức ngành như: Lịch sử Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng; Thẩm mỹ công nghiệp; Giải phẫu tạo hình; Luật xa gần; Phương pháp ghi chép cách điệu hoa lá - động vật; Hình họa; Cơ sở tạo hình; vẽ kỹ thuật; Thực tập cơ sở Mỹ thuật; Ergonomi - Nhân trắc học ứng dụng trong nội thất; Lịch sử phong cách nội thất; Vật liệu và chất liệu công trình kiến trúc nội thất; Hình thái không gian, màu sắc, ánh sáng nội thất; Autocad; TỰ CHỌN 2; Tin học ứng dụng 3Dmax; Tiếng Anh chuyên ngành. Từ đó vận dụng vào thiết kế các đồ án chuyên ngành.

- Nắm vững kiến thức về thiết kế các đồ án chuyên ngành như: Đồ án sáng tác thiết kế sản phẩm nội thất; Đồ án thiết kế nội thất nhà ở (Biệt thự, Penhouse, Nhà lô, Liên kề, Chung cư, ...); Thiết kế quy hoạch sân vườn; Đồ án thiết kế nội thất công trình công cộng 1 (Cửa hàng/Shophouse); Đồ án thiết kế nội thất công trình công cộng 2 (Văn phòng/Trường học, ...); Đồ án thiết kế nội thất công trình công cộng 3 (Khách sạn/Khu nghỉ dưỡng); Đồ án thiết kế nội thất công trình công cộng 4 (Nhà hàng/Karaoke/Cafe/Spa); Đồ án thiết kế nội thất công trình trung bày (Bảo tàng/Công trình Văn hóa/Nhà truyền thống); Thực tập chuyên ngành; TỰ CHỌN 3. Từ đó vận dụng vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

- Nắm vững kiến thức về kỹ năng nghề nghiệp thông qua thực hành, thực tập tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế Nội thất và quy trình sản xuất. Từ đó củng cố và vận dụng kiến thức vào thực tiễn, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, vận dụng vào thiết kế những đồ án nhỏ và đồ án tốt nghiệp, vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

- Nắm vững được kỹ năng giao tiếp với khách hàng, đồng nghiệp và các bên liên quan khác.

- Đạt trình độ tin học IC3/ICDL/MOS hoặc tương đương về tin học. Tin học chuyên ngành.

- Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và sử dụng được trong hoạt động giao tiếp với

khách hàng là doanh nghiệp nước ngoài. Nắm vững tiếng Anh chuyên ngành và sử dụng tốt vào hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện được các hoạt động tự trải nghiệm nghề nghiệp để tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp và dẫn dắt người khác cùng tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp.

2. Về kỹ năng

- Nắm vững kỹ năng về cơ sở Mỹ thuật, cơ sở ngành như: Lịch sử Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng; Giải phẫu tạo hình; Luật xa gần; Phương pháp ghi chép cách điệu hoa lá, động vật; Hình họa; Cơ sở tạo hình; vẽ kỹ thuật; Ergonomi - Nhân trắc học ứng dụng trong nội thất; Lịch sử phong cách nội thất; Vật liệu và chất liệu công trình kiến trúc nội thất; Hình thái không gian, màu sắc, ánh sáng nội thất; Autocad; Nhiếp ảnh; Tin học ứng dụng 3Dmax; Tiếng Anh chuyên ngành. Từ đó vận dụng vào thiết kế các đồ án chuyên ngành

- Nắm vững kỹ năng về thiết kế các đồ án chuyên ngành như: Đồ án sáng tác thiết kế sản phẩm nội thất; Đồ án thiết kế nội thất nhà ở (Biệt thự, Penhouse, Nhà lô, Liên kề, Chung cư...); Thiết kế quy hoạch sân vườn; Đồ án thiết kế nội thất công trình công cộng 1 (Cửa hàng/Shophouse); Đồ án thiết kế nội thất công trình công cộng 2 (Văn phòng/Trường học...); Đồ án thiết kế nội thất công trình công cộng 3 (Khách sạn/Khu nghỉ dưỡng); Đồ án thiết kế nội thất công trình công cộng 4 (Nhà hàng/Karaoke/Cafe/Spa); Đồ án thiết kế nội thất công trình trung bày (Bảo tàng/Công trình Văn hóa/Nhà truyền thống); Thực tập chuyên ngành; Tự chọn 3. Từ đó vận dụng vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

- Có kỹ năng nghề nghiệp thông qua thực hành, thực tập tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế Nội thất và sản xuất hàng hóa. Qua đó củng cố và vận dụng vào thực tiễn, vận dụng vào thiết kế các đồ án và đặc biệt là đồ án tốt nghiệp, vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống

- Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ khách hàng trong các hoạt động thiết kế sản phẩm Nội thất ứng dụng.

- Hiểu và thực hiện đúng các quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy định về luật bản quyền tác giả, quy chế dân chủ cơ sở và nguyên tắc công khai minh bạch tại các cơ sở kinh tế - xã hội.

- Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với

	nhóm, thể hiện được quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết. - Nhận thức được nhu cầu và có khả năng lập kế hoạch học tập nâng cao trình độ chuyên môn suốt đời.
--	---

17. Ngành đào tạo: Thiết kế thời trang 7210404

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đặt mục tiêu cung cấp lực lượng lao động chất lượng cao cả về tư duy sáng tạo và kỹ năng, công nghệ và quản lý tổ chức sản xuất trong lĩnh vực Thiết kế Thời trang ứng dụng. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tốt nghiệp có những kiến thức về khoa học xã hội, khoa học công nghệ; có khả năng tư duy hình tượng nghệ thuật, có trình độ cơ bản về Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng và đặc biệt trong lĩnh vực Thời trang ứng dụng. Có năng lực tư duy sáng tạo, vững vàng kỹ năng tạo hình và công nghệ trong sáng tạo thiết kế Thời trang ứng dụng. Ngoài ra, sinh viên có khả năng phân tích, thẩm định chất lượng các sản phẩm thiết kế Thời trang và tác phẩm mỹ thuật khác. - Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Thiết kế Thời trang có đủ năng lực về kỹ năng sáng tác, thiết kế sản phẩm Thiết kế Thời trang có kỹ thuật và mỹ thuật, đáp ứng nhu cầu của ngành Mỹ thuật ứng dụng phục vụ đời sống xã hội cũng như trong các hoạt động mỹ thuật ứng dụng khác. - Có kỹ năng thực hành, nghiên cứu, tổ chức sản xuất, quản lý và đào tạo về Thiết kế Thời trang; Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy khoa học và các kỹ năng mềm trong giải quyết các vấn đề thực tiễn trong xã hội. - Có lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức và nếp sống lành mạnh, có lòng say mê yêu nghề. - Nắm vững chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước, đặc biệt trên lĩnh vực Văn hoá nghệ thuật. - Tự chủ và trách nhiệm cá nhân trong việc áp dụng kiến thức, kỹ năng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn. - Sinh viên tốt nghiệp có đủ năng lực chuyên môn và điều kiện làm việc tại các cơ sở thiết kế, sản xuất, đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực Thời trang ứng dụng: Làm chuyên gia thiết kế Thời trang tại các doanh nghiệp thiết kế, sản xuất lĩnh vực Thời trang

		<p>trong nước hay nước ngoài; có thể tự mở xưởng hoặc thành lập công ty sản xuất và đào tạo về Thiết kế Thời trang.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đủ trình độ chuyên môn để theo học bậc sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) chuyên ngành Thiết kế Thời trang tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
2	<p>Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Pháp luật đại cương; Quốc phòng - An ninh. Vận dụng được các kiến thức đó vào trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Hiểu được các kiến thức cơ bản về Khoa học công nghệ và Khoa học xã hội như Giáo dục thể chất; Kỹ năng mềm; Tin học cơ bản; Tiếng Anh 1, 2, 3. Vận dụng được các kiến thức đó vào trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống - Nắm vững kiến thức về cơ sở ngành và kiến thức ngành như: Lịch sử Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng; Thẩm mỹ công nghiệp; Giải phẫu tạo hình; Luật xa gần; Phương pháp ghi chép cách điệu hoa lá - động vật; Hình họa; Cơ sở tạo hình; vẽ kỹ thuật; Thực tập cơ sở Mỹ thuật; Lịch sử trang phục, Nhân trắc học thời trang, Nguyên lý thiết kế thời trang, Nguyên lý tạo dáng trang phục 3D, Tin học chuyên ngành, Nhiếp ảnh, Marketing thời trang, Nhập môn Design. Tiếng Anh chuyên ngành. Từ đó vận dụng vào thiết kế các đồ án chuyên ngành - Nắm vững kiến thức về thiết kế các đồ án chuyên ngành như: Thiết kế họa tiết trang trí vải và sản phẩm thời trang; Diễn họa thời trang; Công nghệ may trang phục 1 (sơ mi); Thiết kế kỹ thuật trang phục 1 (sơ mi nam + nữ); Công nghệ may trang phục 2 (quần âu); Thiết kế kỹ thuật may trang phục 2 (quần âu); Công nghệ may trang phục 3 (chân váy + đầm); Thiết kế trang phục trẻ em; Thiết kế trang phục công sở; Thiết kế trang phục dạo phố; Thiết kế trang phục dạ hội; Thiết kế trang phục ấn tượng (trang phục cưới...); Thiết kế trang phục truyền thống; Thực tập chuyên ngành; Đồ họa Thời trang; Thiết kế phụ trang; Thiết kế kỹ thuật trang phục 3 (chân váy 1 lớp + 2 lớp) ... Từ đó vận dụng vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Nắm vững kiến thức về kỹ năng nghề nghiệp thông qua thực hành, thực tập tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế Thời trang và quy trình sản xuất. Từ đó củng cố và vận dụng kiến thức

vào thực tiễn, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, vận dụng vào thiết kế những đồ án nhỏ và đồ án tốt nghiệp, vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

2. Về kỹ năng

- Nắm vững được kỹ năng giao tiếp với khách hàng, đồng nghiệp và các bên liên quan khác.

- Đạt trình độ tin học IC3/ICDL/MOS hoặc tương đương về tin học. Tin học chuyên ngành.

- Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và sử dụng được trong hoạt động giao tiếp với khách hàng là doanh nghiệp nước ngoài. Nắm vững tiếng Anh chuyên ngành và sử dụng tốt vào hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện được các hoạt động tự trải nghiệm nghề nghiệp để tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp và dẫn dắt người khác cùng tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp.

- Nắm vững kỹ năng về cơ sở Mỹ thuật, cơ sở ngành như: Lịch sử Mỹ thuật và Mỹ thuật ứng dụng; Giải phẫu tạo hình; Luật xa gần; Phương pháp ghi chép cách điệu hoa lá, động vật; Hình họa; Cơ sở tạo hình; vẽ kỹ thuật; Ergonomi - Nhân trắc học ứng dụng trong nội thất; Lịch sử phong cách nội thất; Vật liệu và chất liệu công trình kiến trúc nội thất; Hình thái không gian, màu sắc, ánh sáng nội thất; Autocad; Nhiếp ảnh; Tin học ứng dụng 3Dmax. Từ đó vận dụng vào thiết kế các đồ án chuyên ngành.

- Nắm vững kỹ năng về thiết kế các đồ án chuyên ngành như: Thiết kế họa tiết trang trí vải và sản phẩm thời trang; Diễn họa thời trang; Công nghệ may trang phục 1 (sơ mi); Thiết kế kỹ thuật trang phục 1 (sơ mi nam + nữ); Công nghệ may trang phục 2 (quần âu); Thiết kế kỹ thuật may trang phục 2 (quần âu); Công nghệ may trang phục 3 (chân váy + đầm); Thiết kế trang phục trẻ em; Thiết kế trang phục công sở; Thiết kế trang phục dạo phố; Thiết kế trang phục dạ hội; Thiết kế trang phục ấn tượng (trang phục cưới...); Thiết kế trang phục truyền thống; Thực tập chuyên ngành; Đồ họa Thời trang; Thiết kế phụ trang; Thiết kế kỹ thuật trang phục 3 (chân váy 1 lớp + 2 lớp) ... Vận dụng vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

- Có kỹ năng nghề nghiệp thông qua thực hành, thực tập tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế Thời trang và sản xuất hàng hóa may mặc. Qua đó củng cố và vận dụng vào thực tiễn, vận

	<p>dụng vào thiết kế các đồ án và đặc biệt là đồ án tốt nghiệp, vào các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ khách hàng trong các hoạt động thiết kế sản phẩm Thời trang ứng dụng. - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy định về luật bản quyền tác giả, quy chế dân chủ cơ sở và nguyên tắc công khai minh bạch tại các cơ sở kinh tế - xã hội - Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, thể hiện được quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết. - Nhận thức được nhu cầu và có khả năng lập kế hoạch học tập nâng cao trình độ chuyên môn suốt đời.
--	--

18. Ngành đào tạo: Công nghệ thông tin 7480201


STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
1	Mục tiêu đào tạo	<p>1. Mục tiêu chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản, cơ sở, chuyên ngành Công nghệ thông tin; giúp sinh viên có tư duy khoa học, nắm vững phương pháp luận và có khả năng nghiên cứu các vấn đề trong ngành Công nghệ thông tin. Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào việc phát hiện và giải quyết những vấn đề thực tiễn trong nhiều lĩnh vực. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản, cơ sở, chuyên ngành Công nghệ thông tin; giúp sinh viên có tư duy khoa học, nắm vững phương pháp luận và có khả năng nghiên cứu các vấn đề trong ngành Công nghệ thông tin. Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào việc phát hiện và giải quyết những vấn đề thực tiễn trong nhiều lĩnh vực. - Có nền tảng kiến thức chung: Có kiến thức lý thuyết chung và kiến thức cơ sở có tính hệ thống làm nền tảng để tiếp cận với kiến thức khối ngành đào tạo CNTT, hình thành tư duy thực tiễn và vận dụng trong thực hiện công việc và trong cuộc sống. - Có nền tảng kiến thức chuyên ngành: Có hiểu biết sâu sắc về lĩnh vực CNTT, có khả năng tham mưu tư vấn và có khả năng thực hiện nhiệm vụ với tư cách như một chuyên viên trong lĩnh vực CNTT, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu và ứng dụng CNTT của xã hội.

		<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng vận dụng kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành (độc lập hoặc theo nhóm) vào các hoạt động trong thực tiễn ở đa lĩnh vực như: Khảo sát, thiết kế hệ thống thông tin, lập trình; thiết kế website, lập trình ứng dụng, công nghệ phần mềm và kiểm thử... Có các kỹ năng nghề về CNTT để phân tích, thiết kế, xây dựng, phát triển hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống thông tin quản lý, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, công nghệ phần mềm, bảo mật, điện toán đám mây, an toàn và bảo mật thông tin và ứng dụng, nghiên cứu và thiết kế, sản xuất sản phẩm CNTT. - Có kỹ năng cứng: biết vận dụng tư duy từ các kiến thức cơ bản, cơ sở, chuyên ngành được đào tạo kết hợp với các kiến thức cá nhân tự trang bị vào các hoạt động chuyên môn; và kỹ năng mềm: có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, viết và trình bày các báo cáo, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại. - Có kỹ năng về ngoại ngữ tiếng Anh tốt, kỹ năng làm việc hiệu quả. Có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành. - Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức trách nhiệm trong công việc, tinh thần làm việc tập thể và tác phong chuyên nghiệp, có trách nhiệm đối với xã hội. Có khả năng tự học, khát khao và đam mê học tập, học tập suốt đời, luôn sáng tạo đổi mới
2	<p style="text-align: center;">Chuẩn đầu ra</p>	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; pháp luật Việt Nam, quốc phòng - an ninh trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Toán, Khoa học tự nhiên, công nghệ và Khoa học xã hội; vận dụng được trong các hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. - Kiến thức cơ bản: Nắm vững và vận dụng tốt các kiến thức cơ bản, kiến thức đại cương bậc đại học: Lý luận chính trị, Pháp luật đại cương, Ngoại ngữ, Toán cao cấp, Lý thuyết xác suất thống kê toán, Tin học. Có kiến thức về rèn luyện thể chất và giáo dục quốc phòng để tham gia bảo vệ Tổ Quốc. - Kiến thức cơ sở ngành: Có kiến thức chuyên môn vững vàng để thích ứng tốt với những công việc khác nhau thuộc lĩnh vực rộng của ngành CNTT: + <i>Kiến thức về Toán rời rạc, phương pháp tính toán số, xử lý tín hiệu số.</i>


	<p>+ Kiến thức nhập môn về Cơ sở dữ liệu, Mạng máy tính, Kỹ nghệ phần mềm, Cấu trúc dữ liệu và thuật toán.</p> <p>+ Kiến thức về lập trình Web, Thương mại điện tử.</p> <p>+ Kiến thức về lập trình: Lập trình ngôn ngữ bậc cao; Lập trình trực quan; Lập trình hướng đối tượng; Ngôn ngữ Java; Lập trình nhúng.</p> <p>+ Kiến thức về đồ họa máy tính, trí tuệ nhân tạo.</p> <p>+ Kiến thức về lắp ráp, cài đặt bảo trì máy tính.</p> <p>- Kiến thức chuyên ngành: hiểu biết sâu rộng và vận dụng tốt các kiến thức chuyên ngành hẹp về:</p> <p>+ Thiết kế và xây dựng các hệ thống tính toán xử lý thông tin, hệ thống thông tin quản lý.</p> <p>+ Thiết kế, xây dựng và khai thác các hệ thống dữ liệu.</p> <p>+ Các công nghệ phát triển phần mềm ứng dụng.</p> <p>+ Điện toán đám mây, Big Data, Trí tuệ nhân tạo, Hệ trợ giúp quyết định.</p> <p>+ Xây dựng các phần mềm quản lý phục vụ yêu cầu của nhà trường và xã hội.</p> <p>+ Công nghệ Mạng, Xây dựng các Website, Website thương mại điện tử.</p> <p>+ Công nghệ Multimedia, Đồ họa.</p> <p>2. Về kỹ năng</p> <p>- Có chứng chỉ ứng dụng CNTT theo Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số <u>03/2014/TT-BTTTT</u> ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (gọi tắt là Thông tư 03/2014/TT-BTTTT).</p> <p>- Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và sử dụng được trong hoạt động giao tiếp với khách hàng. Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Trường Đại học Hòa Bình Hà Nội (tương đương TOEIC 450). Có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.</p> <p>- Biết vận dụng tư duy thiết kế tổng hợp từ các kiến thức cơ bản, cơ sở chuyên ngành được đào tạo kết hợp với các kiến thức cá nhân tự trang bị vào các hoạt động chuyên môn;</p> <p>+ Có khả năng độc lập nghiên cứu, truyền đạt các ứng dụng CNTT.</p> <p>+ Có năng lực khảo sát thiết kế xây dựng hệ thống thông tin, thiết kế triển khai các hệ thống mạng máy tính và các hệ thống nhúng.</p>
--	---

	<p>+ Có khả năng tìm hiểu, vận dụng khai thác và chuyển giao các sản phẩm Công nghệ Thông tin.</p> <p>+ Có khả năng tham gia các ứng dụng về dịch vụ hành chính công (chính Phủ điện tử), triển khai vận hành khai thác Thương mại điện tử,</p> <p>+ Có khả năng nghiên cứu ứng dụng những vấn đề hiện đại của CNTT: điện toán đám mây, Big Data, Blockchain, AI (Trí tuệ nhân tạo).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng làm việc theo nhóm: Có khả năng tham gia tích cực, có hiệu quả, đúng chức năng trong các nhóm dự án triển khai về CNTT, năng động sáng tạo trong công việc. - Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, viết và trình bày các báo cáo sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại. - Có khả năng quản lý dự án CNTT, quản lý thời gian và điều hành công việc hiệu quả. - Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, thể hiện được quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết. Nhận thức được nhu cầu và có khả năng lập kế hoạch học tập suốt đời. Hiểu và thực hiện đúng các quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy chế dân chủ cơ sở và nguyên tắc công khai minh bạch tại các cơ sở làm việc.
--	--

Hà Nội ngày 7 tháng 4 năm 2022



 HIỆU TRƯỞNG



 NGND.PGS.TS. Tô Ngọc Hưng